NAM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ THỨ 2665 — MỘT SỐ : 0$02 — NGÀY THỨ NĂM 4 FÉVRIER 1926

RÉGIME DE LA PRESSE AU TONKIN
DÉPÔT LÉGAL

# Trung Bắc Tân Văn

## 中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

| | Trung-Bắc Tân-Văn | Trung-Bắc Chủ-Nhật | Trung-Bắc Tân-Văn và Trung-Bắc Chủ-Nhật | Trung-Bắc Tân-Văn và Đông-Pháp Thời-Báo | Trung-Bắc Tân-Văn và Essor Indochinois |
|---|---|---|---|---|---|
| Một năm. . | 6 $ 00 | 5 $ 00 | 6 $ 30 | 6 $ 30 | 6 $ 60 | 12 $ 00 |
| Các làng và Các công-sở | » | 8.00 | 8.00 | 8.00 | 9.00 | » |
| Sáu tháng. . | 3.00 | 3.50 | 3.20 | 3.20 | 3.30 | 6.00 |
| Ba tháng. . | 1.50 | 1.75 | 1.60 | 1.60 | 1.65 | 3.00 |
| Một tháng. . | 0.50 | 0.60 | 0.55 | 0.55 | 0.60 | 1.00 |

Les abonnements partent du 1er et de 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au Directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

DEPOT LEGAL INDOCHINE
N° 9715

ANNONCES
Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m055 de large.
4e page — Une seule insertion. . . . 0 $ 50 le cm/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 18 le cm/m
Réclame dans la 1re page, . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le cm/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

## Cách bổ dụng giáo-sư trong các trường sơ-đẳng

Từ ngày quan Varenne sang cầm quyền ở cõi Đông-pháp, rất chú-ý về việc giáo-dục, cái vấn-đề học-ngài đã xem xét đến ngay. chữ quốc-ngữ đã nhất-định dùng làm thứ chữ dạy phổ thông. Ngài lại bứa rằng khi thầy giáo luyện tập được nhiều, thì việc học lại còn mở thêm ra nữa. Từ nay về sau, việc giáo dục ở nước ta chắc lại một ngày một thêm rộng mãi, mà dân-trí tất cũng một ngày một thêm mở mang; ấy cái tiền-đồ của nước Việt-Nam ở đó, mối hạnh-phúc của dân-tộc Việt-Nam cũng ở đó. Nhưng còn việc bổ dụng các thầy giáo, tưởng nên sửa đổi lại một đôi chút, cho việc học thật được hoàn thiện, cho sự giáo dục mau có kết quả hay.

Việc học của con trẻ, cốt quan hệ ở mấy năm đầu, rèn đúc tinh-nết và mở-mang trí-não, cho con trẻ khỏi lạc đường sai lối, thì lại cốt trồng cây vào thầy giáo; cái trách-nhiệm của các thầy giáo đã to, mà cái trách-nhiệm của các thầy giáo dạy con trẻ trong mấy năm đầu lại càng nặng, thì cái cách kén chọn thầy giáo để giữ việc dạy con trẻ mấy năm đầu, lại càng nên chú-ý. Hện nay các trường học ở các phủ-lỵ, các huyện-lỵ và các trường làng, chính-phủ cũng bổ người về coi việc dạy cho. Xét ra ở các trường lắm, các thầy giáo coi các lớp dưới, như lớp đồng ấu, lớp dự-bị, phần nhiều là những người tuổi còn trẻ quá (tuổi chỉ vào trạc trong ngoài hai mươi), mới có bằng sơ học Pháp-Việt. Những người ấy mà chớ giữ việc giáo-dục con trẻ mới vỡ lòng hay là mấy năm mới bắt đầu sự học ở các trường phủ, trường huyện và ở các chốn thôn quê, thì quyết không mong gì có được cái hiệu-quả tốt. Một là sức học còn non, sự lịch duyệt chưa có, lại hay có tính nóng nảy, không biết tùy cái trình-độ của trẻ con, dùng lời khôn khéo, dùng cách ôn-tồn, khai đạo dụ dịch dần dần, để khêu gợi cái lòng ham học của trẻ làm sao cho sự học tiến tới được mau. Hai là tính kỉ chưa định, phẩm hạnh chưa đứng đắn, thường phần nhiều có sự cử động khinh cuồng, không những là không đủ làm khuôn phép cho học trò theo, mà lại cũng không đủ tự-cách làm thầy cho người khác kính trọng; ấy vì thế mà ở các chốn thôn quê, các thầy giáo đối với những người chức dịch cùng là những cha anh học-trò, tình nghị thường không được chu-toàn, lời ăn tiếng nói có nhiều điều khích bác, thành ra trở ngại đến sự giáo dục cũng nhiều. Vậy các viên thầy giáo ấy (cả đến các viên mới tốt nghiệp ở trường cao đẳng tiểu-học Pháp-Việt, hay là trường sư-phạm) tưởng khi bắt đầu chỉ nên bổ ở các nơi thành phố và các nơi tỉnh-lỵ, vì được gần gặn quan trên, thường có người xem xét bắt bẻ luôn luôn, khiến cho có lòng e sợ, thì việc dạy dỗ cũng ít dám tự ý mà làm liều; đợi độ năm, sáu năm, đến khi tuổi đã đứng, chí khí đã định, phẩm hạnh đã đứng đắn, mà việc dạy cũng đã quen rồi, khi ấy sẽ bổ đi các trường phủ, trường huyện hay các trường làng, thì những tệ-đoan đã kể ở trên kia, chắc cũng có phần bớt được.

Trong việc học bây giờ, lại còn có một điều này cũng chưa được tiện, là các thầy giáo thường thấy thay đổi luôn, đang dạy lớp nầy lại đổi sang lớp kia, đang dạy ở trường này lại bổ đi trường khác. Nói về cách thức dạy, giả như có một viên thầy giáo dạy lớp đồng-ấu, đã hiểu cái trình-độ của học-trò và quen các bài về dạy trong lớp ấy, mà phải đổi dạy lớp khác, thì cái gì cũng lạ lùng bỡ ngỡ, việc dạy tất không tinh tường được, giảm bảy tháng một năm đã hơ quen hơi thạo, lại sắp phải đổi dạy lớp khác, thế thì ra công việc của mình làm, cả đời phải chịu nỗi lạ lùng bỡ ngỡ. Nói về đường tinh-thần, thì thầy giáo thay đổi luôn, thầy với trò cứ thường lạ nhau luôn, thầy với trò không được am hiểu nhau, thì việc dạy lại thêm phần khó; và lại, thầy trò không được ở lâu với nhau, tình nghị vẫn không được thân mật, thầy không yêu trò, trò không mến thầy, thì cái lòng muốn đào tạo tác thành cho học-trò, tất cũng không được sốt sắng nồng nàn cho lắm. Ay vì những cớ thế, không kể những người không có lương-tâm, không biết nghĩa-vụ, cứ một ngày hai buổi, chiếu lệ đến nhà trường, miễn cho đủ thì giờ, khỏi quan trên quở trách, mong đến cuối tháng lĩnh lương, đến những người thật có lương-tâm, muốn làm cho hết cái bổn-phận của mình, thường cũng để sinh lòng chán nản. Vậy mong rằng chính-phủ xét thấu cái tình hình ấy, mà cách bổ dụng thầy giáo sửa đổi lại ít nhiều: hoặc là một thầy giáo cứ cho dạy chuyên một lớp cho được lâu lâu, cho am hiểu cái trình-độ của học-trò lớp ấy và các thể cách dạy học-trò lớp ấy; hoặc là một thầy giáo ở lớp dưới, cứ mỗi năm lại theo cùng học-trò mà lên dạy lớp trên, mãi đến lúc học-trò tốt-nghiệp ở trường ra. Làm như thế thì thầy quen trò, trò quen thầy, tình nghị càng thân mật, việc giáo dục lại càng dễ dàng; và lại, nhân tình ai cũng thế, trông thấy học-trò được nhờ công tác thành của mình mà được thành thân, thế là cái sự khó nhọc của mình có hiệu quả, thì lại vui lòng mà làm việc; độ lại là một cách kích khuyến các thầy giáo rất khôn khéo, tưởng cũng không kém gì sự thăng trật lăng lương của chính-phủ vậy.

H. T. B.

## Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

*Ngày 1er Février 1926*

**Cái chương-trình tài-chính (1) nghị-viện*

Ngày hôm nay M. Doumer sẽ đệ-trình hội-đồng tài-chính ở thứ-dân nghị-viện một bản dự-thảo về việc lập khoản thuế về thực-sản thế cho khoản thuế về các sổ tiền giả nợ. M. Doumer, xã-hội cấp-tiến, có đệ-trình một khoản xin hoãn bản dự-án tài-chính, cốt nhờ ở đó thì nội-các hãy nên ra định các phương-sách ấn-định cái giá tiền franc.

**Các viên chức ngạch tài-chính với hiệp-tỉnh tài-chính**

Các hội-đồng-hiệp của các viên chức ngạch tài-chính có bài hô-hào quốc-dân sau này gửi cho các báo nước Pháp: « Chúng tôi xin thay mặt tất cả các bạn về ngạch tài-chính, mà hô hào để quốc-dân biết rằng nước Pháp hiện nay đương khốn-đốn về cái nỗi nhiễu thứ thuế quá, nếu lại đặt một khoản thuế mới, dù đặt tên là thuế về tabac-sản, hay là thuế các sổ tiền giả nợ, cũng đều làm ngăn trở cuộc kinh-tế trong nước, hóa-phẩm vì đấy tăng giá lên, bình-dân thêm nỗi khốn đốn, tổn hại cho việc kỹ-nghệ bản quốc không thể cạnh tranh với kỹ-nghệ ngoại quốc được. Chúng tôi xin cùng bỏ rằng hiện nay chỉ có các nhà chuyên-môn sành việc hành-chính là có thể cải-lương được việc hành-chính mà thôi. »

**Việc ở Maroc**

Báo *Matin* tiếp được tin ở Tanger nói rằng theo như lời quan lãnh-sự nước Anh, thì đại-sứ Canning đã đến Anh qua Gibraltar. Đại-sứ có nói hiện nay đại-sứ tạm không can dự đến việc đất Rifains.

**Việc giấy bạc giả ở Hung-gia lị**

Bản văn kháng-cáo về việc giấy bạc giả ở Hung-gia ị có tới 77 trang. Bị kháng cáo nhân cả thảy là 36 người. Quan chánh Biện-lý Strasbourg có nói là lấy cung, có ba đại-biểu của nhà Pháp-quốc ngân-hàng và một viên giám-đốc đại-biểu nước Khắp đến dự. Trong cuộc điều-tra này, bị kháng-cáo-nhân vẫn bị giữ trong ngục-thất, các quan tòa sẽ vào nhà ngục mà lấy cung. Các quan sẽ hỏi về các vấn đề mà chánh-phủ Pháp muốn biết rõ đầu đuôi.

Báo *Journal* có tiếp được tin ở Budapest nói rằng từ ngày thứ năm đến giờ, M. Briand có tiếp được bài dịch của bản-thảo chúng minh rằng bản-thảo có can dự vào việc làm giấy bạc giả.

**Việc ở nước Đức**

Có tin rằng các đảng cộng-hòa bảo tinh phản-kháng việc bãi thường cho các tiền hoàng-tộc, nhất là ở Koenigsberg.

M. Stresemann có nói việc rất trầm-trọng ra khỏi đất Cologne, thực là một việc bất đắc dĩ về cái chính-trị hòa-hiếu.

(*Indopacifi*)

## LĂNG ĐỨC TUYÊN-HOANG-ĐẾ

Lăng đức Hoằng-tôn Tuyên Hoàng-đế (1) cái quy-chế rất là mỹ-lệ, mọi việc công-tác, mười phần đã các thoả được bảy tám, còn vài ba phần nữa, qua đầu năm mới bộ Công làm hoàn-thành.

Tôn-lăng thì đã chọn được hai chỗ gọi là Ứng-lăng.

Về việc này đình-thần có dâng một bản phiến để Hoàng thượng tài-định, như sau này:

Đình-thần đẳng cẩn: tấu cho nay cung nghị đại-lang-nghị đức Đại-hành hoàng-đế lễ mãn-lăng đã cử hành, lệ có kính dâng lăng-danh, chúng tôi cung-chiếu vạn niên tôn-cuộc đã khám phụng đến: Tôn-đế từ danh là Ứng-thuận sơn. Vậy xin trân theo dụ-ý của Ngài, mà kính đặt tên lăng gọi là Ứng-lăng, để biểu thị lánh dài về sau và tỏ bày cái hiếu đạo của « phận thần tử ».

Bản phiến này đã được chỉ-chuẩn.

(1) Hoằng-tôn Tuyên-hoàng-đế là miếu-hiệu đức Khải-định Tiên-hoàng.

## Hoằng-tôn Tuyên Hoàng-đế Ninh-lăng đại-lễ

(*Tiếp theo*)

Hồng lô tấu lễ chiêu-điện và lễ an-huyền-cung, từ là trước khi rước tử-cung tiến Hoàng-đế vào nơi huyền-cung thì có làm lễ thiên-điện là lễ dâng các phẩm vật tế lễ. Lễ tăng-tế là lễ trải cái minh-sanh trên tử-cung.

Vậy thì giờ tế đã an bài sẵn sàng cái phẩm vật dâng để tế chính; quá giờ sẵn, đình thần làm lễ thiên-điện tại nơi thề-điện ở trước Thiên-định-cung. Lễ ấy do quan Khâm-mạng làm lễ. Lễ làm xong thì đến lễ các bà nội-cung tân-phi. — Đến giờ thìn làm lễ tăng-tế, lễ ấy thì phụng Hoàng-thượng hành lễ, bá quan văn võ đình thần cùng các quan chức trung-ngoại thần đều đến đó dự lễ cả. Lễ tăng-tế rồi thì đến lễ an-huyền-cung. Trước khi làm lễ an-huyền-cung thì cái minh-tinh đã trải trên tử-cung rồi, lại đã lợp bằng một cái sắc gấm. Còn tử-cung thì để ngay chính giữa thề-điện trên một cái xe bằng đá. Xe ấy để trên đường toại-đạo tức là cái đường thần cho hành xe lắn. Có quan chấp-phất và những người chấp sự ở toại-đạo đẩy xe ấy chuyển sẵn hai bên. (Xe đá ấy gọi là long-xa. Còn các hòm nọ số đồ yên trên bửu tọa, Hoàng-thượng đứng giữa chánh vị cung, đình đến nơi tử-cung hiệp-điểm các hạng phẩm vật đâu đó tế-chính rồi, vừa đúng chính giờ quan Toàn-quyền quan Khâm-sứ cùng các quan Tây đến trước tử cung đọc bài điếu-văn; Hoàng-thượng đáp tế xong thì một viên ấn-quan bộ Lễ cung chính đến trước tôn tăng; « Phụng hợp dĩ cát-thần, phụng an-huyền-cung » nghĩa là: hình tôn đã đến giờ tốt, xin kính làm lễ an-huyền-cung. Tấu rồi lui ra. Phụng Hoàng-thượng cử ai. Quan Tổng-bộ chuyển báo cho quan chấp-phất, cùng người chấp-sự đẩy xe long-xa, có các quan Thị-vệ cầm hai hàng đèn sáp theo cung kính rước tôi nơi huyền-cung đã an. Trước tử-cung có bày cái long-sàng đã năm hộp ngũ-sắc trên bửu-tọa rồi lui ra, phụng Hoàng-thượng ai chỉ rõ Hoàng-thượng kính xem các lễ nghi sắp đặt trong huyền-cung xong rồi thì quan Tổng-bộ, quan Đông-lý và các quan chấp-sự sức các viên coi việc toại-đạo, đẩy đường toại, rồi lấp kín cửa đá. Phụng Hoàng-thượng xuất thần-thiên hoàng-thần, văn võ đình-thần, tôn-thước phò-mã, từ ấm-phẩm trở lên thấy đến trước bửu-tọa lần lượt làm lễ hai lạy vào cử ai. Quan Khâm-sứ đại-thần cùng Liệt-vị quí quan thì lễ cũng vào rồi lui ra. Phụng Hoàng-thượng ngự hồi tôn-điện (là nơi trà tiết của Hoàng-thượng tại Tôn-lăng) văn võ bá quan giải tán.

Khi lễ bế-lễ lại tiến cho quan Tài-giám lấy đất cùng lưỡng-tôn-cung cùng Hoàng-thượng sau khi đưa linh-giá rồi khỏi nội-thành thì trở về, mãi đến ngày 18 giờ mới ngự đến tôn-lăng (đăng làm lễ) và các bà tần-phi tiến triều đến trước nơi bửu-trạch làm lễ và cử ai, rồi lại phụng hồi trà thứ.

Quan Tổng-hộ sứ cùng quan Đông-lý tăng nghi suất các đình thần đem các hạng tang nghi minh khí, cùng nhứt thiết những vật hạng đáng đốt đến nơi hiến-hóa gia (nhà đốt đồ) cung kiểm đủ rồi thì tiến thành thiên hóa, chỉ lưu lại những đồ tế-bộ ngũ trượng để bài liệt chỉnh tác nghiêm trang mà thôi.

Đến giờ ngọ 11 giờ làm lễ hiến-thần-vị và an-ngu tại nơi điện Khải-thành. Và làm lễ phụng đồ thần-chủ.

Trước khi làm lễ ấy thì các quan thị-vệ đã sắp sẵn tại trước điện trên một cái thần-án: hai cái bút sơn và mực, hai đĩa nghiên son và mực, hai cái khăn sô vàng, và một tờ hương và các lễ phẩm kim ngân hương đăng trầm trà phù tử. Khi các vị đã an bài rồi, thì quan Khâm-mạng đến nơi bái-vị làm lễ; lễ rồi thì quan đài chấp mãi triển phục đến trước lồng làm lễ. Rồi đến quan tôn tước mặc phẩ phục theo lời tán xướng rước Thần chủ ra, quan đề-chủ đã xong thì quan tôn-tước lại đem đến nơi thần-vị để yên lấy khăn sô vàng lớp kín, rồi lại theo lời tán: Phụng thần chủ thăng bửu-tọa, rồi lại theo lời tăng xướng làm lễ tạ sau khi đã thần-chủ rồi. thì quan khâm-mạng cùng quan đề-chủ lui ra. Tiếp đến làm lễ Sơ-ngu. Lễ sơ-ngu rồi thì các Hội-cung ra hành-lễ.

Khi làm lễ đề-chủ rồi thì lại theo lệ tán xướng đem thần-bạch (chín trước lụa thất thành bình người) đem đến nơi huyệt chôn xong. Quan đến gần thấu ba giờ lại làm lễ an-vị. Khi làm lễ an-vị thì các bà Hội-cung làm lễ.

Sau khi làm lễ an-vị, Hoàng-thượng và Lưỡng-tôn-cung hồi cung, và từ đó về sau thì chiếu theo hướng-lệ đại-tang lễ trong khoảng Gia-long niên gian thì đình giảm lễ triều-điện, triều-điện và lễ nhựt-trung. Ta thường gọi là lễ cơm tối và cơm mai và buổi trưa. Duy rằng khi đến ngày rằm mồng một thì có làm lễ tế. Còn như mỗi ngày ba lần làm lễ dâng trầu nước thì do quan chánh-phó-sứ hộ-lăng làm.

Từ đó về sau, ngày 35 làm lễ tái-ngu, ngày 26 làm lễ tam-ngu, ngày 29 làm lễ tứ-ngu, — Qua ngày mồng 4 tháng giêng sang năm lễ Ngũ-ngu, ngày mồng 7 lễ lục-ngu. — Mồng 10 làm lễ thất-ngu, — 13 làm lễ bát-ngu, — 16 làm lễ cửu-ngu. Qua 20 lễ tốt-khốc, — Sau khi làm lễ tốt-khốc rồi, lấy là khi đại-tang-lễ đã hoàn vậy.

### MỘT TIN VỀ ÔNG PHAN-BỘI-CHÂU

Theo như tin các bạn vào Huế trở về thì ông Phan-bội-Châu được quốc dân tỏ lòng quí trọng lắm; hằng ngày đến nhà thăm đã các hạng người; ông Phan không thể tiếp hết được; ông cho gián báo ảnh của ông ở ngoài cửa và có viết mấy chữ rằng nếu ai chỉ có lòng yêu mến mà muốn biết mặt ông, thì không cần ký kiến gì tỏ bày với ông, thì xin xem báo ảnh ông, rồi là tấm thường, chớ không có cái gì khác người cả. Nhân dân ở Huế đối với ông rất là tử tế, ngoài những sự ẩn đãng hằng ngày cần ông, đều cung cấp đủ cả (thân, mền, đệm, gối, quần áo, vân vân), lại có người hiếu tiền nữa; nhưng chỉ tiếc cho người nào bạn thân thì ông mới nhận. Còn số tiền của nhân dân Nam-kỳ đóng góp để giúp ông, thì ông xin cứ gửi ở ngân-hàng, khi nào ông có làm việc công ích thật là minh bạch, ông sẽ xin nhận.

Ông Phan định về ngôi tiết nguyên đán ở bản quán (Nghệ-an), sang năm mới sẽ vô Quảng-nam, lại về Huế, rồi mới ra Bắc-kỳ, để xem xét kỹ càng tình thế trong nước và trình độ quốc-dân, rồi mới định cách hành động.

### MỘT BẢN CHÂU DỤ VỀ LỄ NINH-LĂNG

Theo điển-lệ trong việc đại-tang nghi hễ đến khi cử-hành lễ Ninh-lăng, Hoàng-thượng có xuống dụ, để bổ-cáo cho trong ngoại thần dân đều được biết. Hôm 28 Janvier mới rồi nhà sở-quan có cung-lục một bản chân-dụ của đức Bảo-Đại Hoàng-đế, như sau này:

Đình thần thân đã phụng dụ, rằng:

« Điển-lệ tang nghi của đế vương thật « là long trọng; tình rất sâu-thương, « thời lễ càng nên hậu, là vừa để tỏ « cái lòng hiếu thành, lại vừa để rõ « cái đạo nhân-hiếu nữa.

« Ngày 29 tháng 9 năm nay được « Hoàng-khảo, giá rồng về trời, ta than « vãn chẳng kịp, bi thảm biết bao, « cho xiết. Mới rồi đây nói theo lễ cũ, « đã làm lễ kính dâng tôn-thụy, đặng « sáng tỏ cái huy-hiệu long-hưng của « đức Tiên hoàng, ngõ hầu biểu-bậc « được tinh mến nhớ của ta, mà cũng « an ủy được lòng tôn-thân của thần-« thứ nữa.

« Công trình sắp đặt việc đại tang-« nghi này, tuy là bọn tài-lực cả nước « ra làm, nhưng cũng chưa dám lấy « làm hậu vậy. Duy những sự bảo-« xứng của ta, tuy đều kính vâng « theo lời tiền-minh, chớ không trễ « sai chậy chút nào, ủng-tuất-sơn để « là nơi đức Hoàng-khảo ta đã dụng « nên cái vạn niên tôn-cuộc; trên nơi « có xây cung, kẻ làm phụ giữ trông nhà « Thiên-định-cung, chánh-điện trong « cung gọi là Khải-thành-điện; phía « trước điện là nơi tôn-nghi, để trần-tự « các thứ thần-ngự vật-kiện (1) phía « sau điện là nơi bửu trạch để phụng-« an tử cung (2), nay đình-thần đã « khâm tuân theo dụ-ý mà kính dâng « trên lăng gọi là Ứng-lăng.

« Bây giờ công việc đã sắp thành, « mới chọn ngày chỉ-cáo giao, miếu, « xã, trác, ngày 10 tháng chạp làm lễ « cáo-khải kỳ, ngày 16 phụng linh-giá « khởi-hành, ngày 18 phụng an huyệt-« cung (3), rồi kế đó cứ thứ tự làm lễ « cửu-ngu, qua trung thất tháng giêng sang năm sẽ làm lễ tốt-khốc. « Đối với việc đại tang này, lòng ta « thương xót nào cùng, mà thần dân « cũng tận đến khôn xiết kể, nên nay « đã cử hành, lễ ninh-lăng, có lời dụ « bố-cáo trong ngoài; cho mọi người « đều biết.

« Còn các cấm điều về lễ ninh lăng, « chuẩn cho nha sở quản trị hành-« Khâm-thử. »

Cứ-một việc cung lục

Sau đây xin phụ-lục những cấm điều về lễ ninh-lăng thi hành

(1) Thần-ngự vật-kiện là những đồ ngự-dụng của Tiên-đế khi còn tại-thế.

(2) Tử-cung là cái quan-cữu bằng một thứ sắc mộc, ẩn gọi gỗ tử tốc là gỗ sao.

Tử-cung của đức Đại-hành Hoàng-đế, thể thức cực kỳ to lớn, bằng sắc sảo quan-cữu thường, cái sắc vàng thiếu, thợ làm hình hàng, chu không làm hình khảm.

(3) Huyền-cung là cái huyệt để phụng-an tử-cung.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

trong toàn hạt xứ Trung-kỳ; để các bạn đọc báo được biết:

Từ ngày làm lễ cáo-khải-kỳ (3) cho đến ngày làm lễ tốt-khốc, nghĩa là từ ngày mồng mười tháng chạp cho đến ngày 20 tháng giêng sang năm thì nhân-dân và quân lính đều cấm-chỉ những việc giá-thú, việc yến-lạc và không được mặc áo quần sắc đỏ sặc tía.

Trước ngày cử hành lễ ninh-lăng 5 ngày và sau khi ninh-lăng lễ thành một ngày, nghĩa là cả thảy 7 ngày, thời cấm các nha môn không được xử việc hình án.

# BẢN-BÁO ĐẶC-ĐIỆN

## Dân Việt-Nam ở bên Lào đối với quan Toàn quyền Varenne

Nhân dịp quan Toàn-quyền qua tỉnh Tchépone, các nhà kiều cư Việt-Nam có đặt cuộc nghênh-tiếp long trọng lắm.

Trong bài diễn-văn đọc khi quan Toàn quyền tới nơi, người Việt-Nam có thỉnh cầu mấy điều sau này:

1. Cho người Việt Nam được tự-do lập thành làng ở Ai-lao mà vẫn giữ nguyên thể-lệ như ở nước mình;

2 Đánh thuế nhẹ để cho người Việt-Nam dễ di cư sang Ai-lao;

3 Mở trường Pháp-Việt ở Ai-lao;

4 Bầu một đại biểu của người Việt Nam để đối-phó với Chính-phủ.

Quan Toàn-quyền có đáp lại hồi lâu, đại ý ngợi khen cái văn-minh cổ của dân Á đông cùng là cái nghị-lực, cái trí tuệ của người Việt-Nam, ngài có ý lập thành liên bang ở Đông-dương và nói rằng cái nghĩa-vụ thứ nhất của người Việt-Nam là phải cộng tác, thành thực, hòa thuận và nhẫn nại. Cuối bài diễn văn, quan Toàn quyền có trả sẽ để ý những lời thỉnh-cầu trên ấy.

# VIỆC HANOI

**Thời-tiết**

7 giờ 19 độ

**Giá thóc gạo:**

| | | |
|---|---|---|
| Gạo hạng nhất, một tạ | | 11 $ 15 |
| — nhì, | — | 10 45 |
| — ba, | — | 9 45 |
| Thóc hạng nhất, | — | 6 60 |
| Bắp ngô | — | 6 80 |

**Giá bạc.** — Kể từ ngày 3 Février 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 15 f. 10.

**Thị giá quốc trái.**

Ngày 1er février 1926

| | | |
|---|---|---|
| 3 %. | vĩnh viễn | 49 f. 45 |
| 5 %. | 1915-1916 | 56 f. 90 |

Ngày 2 février 1926.

| | | |
|---|---|---|
| 3 %. | ...... | 63 |
| 3 ½ %. | ...... | |
| 4 %. | 1917 | 48 f. 10 |
| 4 %. | 1918 | 47 f. |
| 6 %. | 1920 | 65 f. 05 |
| 5 %. | 1920 | 74 f. 65 |

**Tin đường sá.** — Con đường số 17 từ Sen-hồ đến Cao thượng nay đã đi được.

**Quan Toàn-quyền sắp trở về.** — Quan Toàn-quyền Varenne vào Huế và sang Lào, đến ngày thứ năm này sẽ trở về Hanoi.

**Tuyển lính khố-đỏ.** — Số lính An-nam gọi ra ứng tuyển tại Trung Bắc-kỳ định là 600 người chia như sau này:

| | |
|---|---|
| Bắc-kỳ | 380 |
| Trung kỳ | 220 |

Việc tuyển ấy sẽ mở từ ngày 20 Février đến 1er Avril 1926 tùy theo với sự khẩn-cấp mà quan Thống-soái sẽ định sau.

**Quan Toàn quyền Varenne đối với hội Nông công-thương.** — Hội T. B. K. N. C. T. T. T. có nhờ đăng như sau này:

Hồi 4 giờ chiều ngày 7 février 1926 hội Trung Bắc-kỳ nông công thương tương tế sẽ thiết tiệc trà tại nhà hộ quán báo Trung-hòa, số 33, phố Nhà-chung (trường cổ cũ) để hoan-nghênh quan Toàn-quyền Varenne, nhân dịp để yêu-cầu ngài mấy vấn-đề mà bản hội vẫn yêu-cầu Chính-phủ từ trước, như là xin thi hành luật lao động ở Đông-Pháp vân vân

Đúng ngày giờ đó, bản hội xin kính mời các hội-viên bản hội tới dự tiệc đông đủ, để thêm vẻ long trọng cho hội.

Hội-trưởng Nguyễn-huy Hợi

**Tòa án Đại-hình.** — Tòa án Đại-hình, đến ngày thứ hai 8 mars 1926 sẽ bắt đầu mở vụ thứ nhất trong năm 1926. Kỳ hội-đồng ấy sẽ do quan cố vấn Cole chủ tọa và hai quan cố-vấn Paul và Dapré phụ thẩm.

# BÁN CỬA HÀNG

*M. PHÚC-MỸ có lời bá-cáo để quí-khách biết rằng cửa hàng vận tải của ông đã nhường cho M. JANVIER, cổ-đông Công-ty F. PHILY, transitaire, số nhà 24, phố Gia-long, Hà-nội, kể từ ngày mồng một tháng février này.*

*M. PHÚC-MỸ xin cảm ơn quí-khách có lòng tin-nhiệm bấy nay, và xin quí-khách cũng sẵn lòng tin-nhiệm những người mua lại cửa hàng bây giờ.*

*Vì việc bán cửa hàng này, thư tin về [illegible] xin gửi cho MM. F. PHILY et Cie, 24, Bd Gia-long (giây nói số 503).*

*Xưởng buôn đồ gỗ, ở phố Dieulefils vẫn là của M. PHÚC-MỸ, vậy quí-khách có lòng chiếu-cố, M. PHÚC-MỸ rất là hoan-nghênh.*

5.546

# KÍNH CÁO

M. Rigal, làm việc tại sở Mật-thám Hanoi, có lời kính-cáo để các người buôn bán biết rằng, ông ấy mua hàng gì của ai cũng đều trả tiền ngay cả. — Vì thế, mà ông không nhận trả một thứ tiền nào của ai mà biên tên ông nợ. 5544

# Quan Dốc-tơ Bi-co-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Giò, số nhà 33, Hanoi, ống nói 314.

Quan Đốc-tơ có cả nhà cho người đẻ, người ốm đến nằm, ai cần lại hỏi. 3021

**Việc cho người bản xứ vào các ngạch Pháp.** — Độ này xem ra dư luận Pháp đều nhao nhao về vấn đề ấy lắm Nguyên trong bài diễn-văn tại Hội-đồng chính phủ, quan Toàn-quyền Varenne có nói rằng xưa nay người bản xứ nhập-tịch dân Pháp mới được bổ vào ngạch Pháp thì thật là vô lý, đáng lẽ ra thì người bản xứ mà có đủ văn bằng như người Pháp thì cũng được bổ vào ngạch Pháp mới phải, hà tất cứ phải là người nhập-tịch dân Pháp mới được hưởng quyền lợi như nhau. Nghe đâu quan Toàn-quyền đã bắt đầu thảo nghị định về việc ấy thì các dân đảng Pháp ở bên này phần nhiều tỏ lòng phản đối không muốn cho người Nam cũng được đồng hàng với người Pháp, thậm chí có một người Tây ở Hai-phong mới đây có in những tờ giấy con con, phát cho người Tây mà thôi, đại khái nói rằng dân An-nam là một dân rất hủ-bại, chẳng nên dạy cho họ học làm gì. Ấy cái ý-kiến quan Toàn-quyền chưa thực hành mà dư-luận đã nhao nhao lên thế, huống chi là khi người An nam đã được đồng hàng thì không biết các ông tác-giả biết đến thế nào?

Thiết tưởng theo cái chủ nghĩa Pháp-Việt đề-huề, mà quan Toàn-quyền định như thế, thì có gì là thái quá? Người Annam cũng đỗ một văn bằng như người Tây thì sao lại không được ngang như người Tây? Bảo rằng người Annam kém thì lấy gì làm tỉ-lệ? Xưa nay cái người Annam nhập tịch dân Pháp thì mới được đứng cố với người Pháp, dù chữ nghĩa chẳng có gì cũng nghiễm nhiên được tọa hưởng những quyền lợi như người Pháp mà người Nam dù có văn-bằng cao-đẳng cũng chỉ được sung vào những chức ti-thuộc mà thôi.

*Hội mỏ than Đông triều ở Uông-bí cần dùng người thầu khoán về việc làm đường sắt hầm mỏ than, mỏ đá v. v.*

5.534

*Chương-trình chiếu bóng:*

**CINÉMA PALACE**

Từ thứ tư 3 đến thứ ba 9 Février 1926

**UNE EXCURSION EN BAIE D'ALONG**

Du lịch vịnh « Baie d'Along »

**LE CHEIK**

Chúa-tể dân Arabe

Chuyện rất lý thú!!! Rất hay!!!

Agnès Ayres và Rodolph Valentino đóng trò rất khéo

**FAMILY-CINÉMA**

Từ thứ tư 3 đến thứ sáu 5 Février 1926

Phim ảnh An-nam!!!

Du-lịch vịnh « Baie d'Along »

NGƯỜI CON GÁI ĂN GIA TÀI Ở CÙ-LAO XA MÙ TÍT

Hồi thứ 9 và thứ 10

3.008

# PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

**Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET**

Thương thụ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập). Huế.

*Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai*

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1 $ 50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 52.

GIÂY NÓI SỐ 236

3012

**Quan cai-trị Marty sắp sang.** — Quan cai-trị hạng nhì Louis Marty, nguyên chánh tòa Pháp-luật tại phủ Toàn-quyền, nay hết hạn nghỉ ở Pháp sang thì tùy thuộc quyền quan Khâm-sứ Trung-kỳ bổ dụng.

**Hội đồng xét thưởng chương-mĩ bội-tinh.** — Hội đồng chương-mĩ bội-tinh lập theo điều thứ 5 nghị-định ngày 30 avril 1900 do nghị-định ngày 18 février 1910 sửa đổi lại thì trong năm 1926 có:

Chánh hội-đồng: quan phó Toàn-quyền.

Hội viên: S. E. Hoàng-cao Khải, nguyên Kinh-lược Bắc-kỳ, có chương-mĩ bội-tinh hạng nhất: MM. Phạm-v-Khoan làm nghề thêu, Đào-hướng-Mai làm nghề khảm, Lê-Thanh làm nghề bạc, đều có chương-mĩ bội-tinh hạng nhì.

**Ngạch các quan cai-trị.** — M. Pergier, quan cai trị hạng nhì được nghỉ phép 9 tháng lĩnh cả lương.

M. Grand, biên tập hạng nhất tại Bắc-ninh, nay kiêm việc phát lương cho các viên chức Tây Nam các sở tại tỉnh ấy.

**Một nhà bưu-điện mới.** — Kể từ ngày 1er février trở đi tại Khontiou (Ai-lao) mở ra một nhà bưu-điện thứ hạng.

**Một kỳ thi thư ký.** — Ngày chủ nhật 7 février 1926, hồi 7 giờ rưỡi, công-ty hỏa xa Vân-nam sẽ mở một kỳ thi thư ký hạng ba. Người ứng-thi phải có một cái văn-bằng trong các văn-bằng sau này: Diplôme de fin d'Etudes Complémentaires Franco-Annamites, Brevet Elémentaire, Brevet d'Enseignement primaire Supérieur.

Người ứng thi phải đến xin giấy tại phòng Secrétariat des Services Administratifs

# MỘT DỊP RẤT TỐT

Bán xe ô-tô « Buick » 14 mã-lực, 7 chỗ ngồi, còn mới, dùng rất ít dầu săng, máy bơm săng « Zénith ». Bánh sơ-cua cao-su mới. Giá 1.400 $.

Hỏi tại nhà Chabot, 49 bis, rue Paul-Bert, Hanoi. 5.545

# QUÀ TẾT

Nhân dịp tết Annam kể từ ngày 1er Février cho đến 13 Février 1926, hiệu Bào-chế L. Blanc, số 31 phố Paul-Bert có lời kính cáo để quí khách biết rằng:

1. Ai mua hàng từ một đồng trở lên thì bản-hiệu xin biếu một chai nước hoa nhỏ.

2. Ai mua hàng từ hai đồng trở lên thì bản hiệu xin biếu một chai nước hoa lớn.

# CÁC RẠP CHỚP BÓNG

*Kính cáo các ông chủ rạp chớp bóng và các nhà chiếu ảnh dong các nơi, biết rằng, ở nhà chớp bóng « Cinéma Tonkinois » 13, phố hàng Quạt, Hà-nội, có bán và có cho thuê chương trình rất đẹp, rất hay giá rất phải chăng*

*Muốn hỏi thêm điều gì xin viết thư đến.*

3030

**Hội-đồng tư vấn Bắc-kỳ.** — Chừng khoảng tháng năm tây này thì các tỉnh Bắc-kỳ sẽ bầu cử nghị-viện tư vấn.

**Thăng thưởng trong ngạch công-chính** — Các viên-chức tòng-sự trong ngạch công chính có tên sau này đều được thăng thưởng về dịp tết tây vừa rồi:

Thăng thư-ký thượng hạng ngoại hạng: MM. Trần v Cửu, Lê-tấn-Tinh, Ng-văn-Muôi.

Thăng thư ký thượng hạng hạng nhất: MM Lưu-đức-Bền, Lê-Ninh dit Khôi.

Thăng thư-ký thượng hạng hạng nhì: MM. Hoàng-quế-Lan, Lê-văn-Phương, Hồ-văn-Lang.

Thăng thư-ký thượng hạng hạng ba: MM. Trần-v-Phép, Trương-văn-Dậu, Vũ-huy-Quán, Ngô-v-Thuy, Ng-thanh-Hòa, Đỗ-v-Khoa, Dương-huy-Lâm, Vũ-đình-Chỉnh, Đàm-văc-Bá.

Thăng thư-ký thượng hạng hạng tư: MM. Ng-văn-Khôi, Ng-qui-Quế Phạm Phác, Trịnh-hữu-Chi, Nguyễn-ngọc-Dão, Trần-v-Giục, Hồ-v-Vinh

Thăng thư-ký hạng nhất: MM. Trần đức-Can, Ng-đức-Ửng, Trần-minh-Nghĩa, Ng-huy-Thanh, Phạm-ngọc-Bảo, Lê-tri-Định, Dương-văn-Chon, Ng-văn-Trịnh.

Thăng thư-ký hạng nhì: MM. Đỗ-ngọc-Tiên, Trần-v-Sanh, Ng-v-Phan, Lê-v-Ty, Trần-v-Minh, Ng-văn-Vang

Thăng thư-ký hạng ba: MM. Bùi-ngọc-Hòa, Ng-văn-Dung, Huỳnh-văn-Dậu, Ng-khắc-Huệ, Lê-thái-Hòa, Trần văn Tường, Đinh-văn-Minh dit Lan,

Thăng thư-ký hạng tư: MM. Hà-trọng-Bình, Lê-văn-Kiên, Ng-huy-Phúc, Ng-văn-Tường, Ng-văn Chin, Trần-văn-Phú, Mai-v-Nam, Trần-huy-Tưởng, Lê-vĩnh Bảo, Lê văn-Ngọc, Trần-v-Tấn.

(Còn nữa)

**Tòa án Trừng-trị.** — Sáng hôm nay, hồi 9 giờ tòa án Trừng-trị lập kỳ tòa bất thường xử việc lừa đảo như sau này:

M. Sauveur là người nước Bỉ nhập tịch dân Pháp, trước buôn bán ở bên Tàu bị kiện ba khoản tóm như sau này: 1 ngày tháng 12 năm 1924 nhận của M. Sivascat 12.000 quan mua hàng hóa hộ mà không mua, lại nhận 300 đồng để lấy vé đi tàu từ Haiphong [illegible] và lấy mất một cái va li đáng giá là 18 đồng; 2. từ ngày 4 đến ngày 14 tháng giêng năm 1925 không có tiền lập tâm trí trá mua chịu đồ nước của hiệu cà phê Teston ở Haiphong rồi không trả; 3. bịa đặt trí-trá rằng sắp được hưởng cái gia-tài của mẹ để lại, vay của Thibault ngày 30 tháng 9 năm 1924 một món tiền là 200 đồng, lại ngày 28 tháng 10 năm 1924 một món tiền là 300 đồng và lại ngày 27 tháng ấy một tiền là 700 đồng rồi không trả.

M. Sauveur không nhận là lừa đảo trí trá gì cả, chỉ một mực khai là vay mượn và mua chịu đợi lấy gia-tài rồi trả, hiện có giấy chứng thực là mẹ có để lại nhà cửa ở bên nước Bỉ.

Tòa hỏi chứng tá và nghe lời luật-sư bên bị cãi rồi hoãn lại đến thứ bảy mới tuyên án.

**Ngạch tòa sứ.** — MM. Hoàng-ki ắc-Vỹ, Nguyễn-văn-An, đã trúng tuyển kỳ thi thư-ký tập sự, niên bổng 350 đồng, thì nay đều được bổ.

**Ngạch học-chính.** — M. Patris Chalès, giáo sư hạng nhì bậc học đệ nhị cấp, tại trường Bảo-hộ Hanoi, nay bổ lĩnh chức Đốc-học trường Cao-đẳng tiểu học Nam-định.

M. Lemoine (Félix) giáo sư thượng hạng hạng nhì, bậc học Sư-đẳng, nay được phép nghỉ bảy tháng.

MM. Đặng trần-Thanh, Ng-đức-Du, Đào xuân-Vỹ, nguyên làm phụ giáo, nay được thăng giáo học thí sai tập sự.

Mlle Nguyễn thị-Nhất được thăng giáo học thí sai tập sự.

**Ngạch công chính.** — M. Ng-đình-Chi, tá sự chuyên môn hạng ba, được phép nghỉ 5 tháng lĩnh nửa lương.

M. Ng-huy-Ho, *chef de chantier* tại Bắc-kỳ, thi đỗ theo như nghị-định ngày 26 avril 1925, thì nay được bổ làm cán-sự lục-lộ Đông-pháp (agent voyer Indochinois).

**Ngạch thừa-phái.** — An-văn-Sáu, thừa phái châu Đình-lập (Hải ninh) nay kiêm chức lục-sự tại tòa án đệ nhất cấp châu ấy.

**Ngạch khán hộ.** — M. Phan-v-Mỹ, khán hộ thượng hạng tư tại Phúc-yên, nay được từ dịch.

**Kim tiền và ngân tiền.** — Những ông có tên sau này được thưởng kim tiền và ngân tiền.

*Nhị hạng kim tiền*: MM Đỗ thiện-Cấp tri phủ Ninh-giang Hải dương; Dương tự Phan tri-phủ Xuân-trường Nam định; Nguyễn-đăng-Kính thư-ký tiện báo Ninh-bình; Dương đức-Mẫn, Hàn-lâm-viện thị-độc làng Cổ-quán Thái-bình.

*Tam hạng kim-tiền*: MM. Đoàn-chu-Bình thừa-phái hạng nhất Ninh-bình; Trần văn Quế bạn tuyển tri-huyện Ninh bình; Trần-qui-Quán, Hàn lâm-viện cung-phụng, Bắc-kỳ nghị-viên làng Hữu bị Nam định.

*Nhất hạng ngân tiền*: MM. Trần-tam-Tỉnh thầu khoán Nam-định; Phạm Dềm, buôn bán làng Phúc-nhạc Ninh-bình; Nguyễn quang-Vinh hộ-trưởng thành-phố Nam-định.

*Nhị hạng ngân tiền*: MM. Nguyễn-quang-Vinh, công giới thành-phố Nam định; Nguyễn-bá-Tiệp thầu khoán thành phố Nam định; Thái-bá Đài buôn bán thành-phố Nam-định.

**Nạn ô tô** — Trần-văn-Minh làm công cho công ty ô-tô Renfant ngày hôm mùng 2 bị nạn ô-tô lúc 11 giờ rưỡi ở đường về Phủ-lý thì đã bị vào nhà thương.

**Đạn của ai?** — Phạm-văn-Pho làm thủ từ ở chùa trên phố hàng Giấy mang đến sở cẩm một hộp sáu viên cát tút súng lục mẫu thứ 1892 thấy đánh rơi ở trước cửa nhà.

HIỆU BÀO-CHẾ:

# CHASSAGNE

*59, Rue Paul-Bert, Hanoi*

**Có bán đủ cả các thứ thuốc**

NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

3032

Số 27

# Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Các tướng nghe nói, đều kinh-ngạc mà phải theo lệnh. Ngày hôm sau *Đỗ-uy* lại truyền cho các quân dân thành trận thế, rồi thân hành ra hiểu dụ rằng!

— Ngày nay lương hết kế cùng vậy ta cùng các ngươi đều phải tìm kế để bảo toàn tính mệnh.

Nói xong, truyền các quân-sĩ đều cởi áo giáp và bỏ đồ binh xuống để sắp ra đầu hàng. Quân sĩ đều khóc lóc vang động trời đất. *Đỗ-uy* và *Lý-thủ trinh* cùng đi dẫn trước hàng quân mà tỏ lời hiểu-dụ.

*Đỗ uy* lại giả cách nói:

— Nay *Tấn chúa* thất đức, tin dùng bọn gian-tà, có lòng ghét bỏ bọn ta, khiến cho mọi người ai cũng chán ngán nghĩ rằng. Thế thì chỉ bằng ta đầu hàng với quân *Khiết-đan*, tất được trọng dụng.

Nói chưa dứt lời thì vua *Khiết đan* đã sai *Triệu diên thọ* đến dinh quân *Tấn* để phủ dụ các hàng tướng. *Triệu diên thọ* mình mặc áo cẩm bào, lại đem một chiếc áo hoàng-bào đến ban cho *Đỗ-uy*, vì *Đỗ-uy* đang hí hửng muốn làm thiên-tử, cho nên vua *Khiết-đan* bày trò ra như thế ấy để sọt ghẹo vậy.

Qua ngày hôm sau, *Đỗ uy* cùng các tướng đến dinh *Khiết-đan*, xin tạ tội và đầu hàng. Vua *Khiết đan* bảo *Đỗ uy* rằng:

— Sau này nhà ngươi có công thì ta không phụ lời ước.

*Đỗ-uy* xiết bao mừng-rỡ, tình-nguyện làm tiên phong dẫn quân *Khiết đan* về đánh *Đàn-châu*. Khi đến dưới thành *Đàn-châu*, *Đỗ uy* dụ quan tiết-độ sứ ở đấy là *Vương* chu ra hàng.

Quân *Khiết đan* kéo vào trong thành, bao nhiêu những quân *Đàn-châu* lại cho phụ thuộc vào bộ-hạ *Đỗ uy* cùng *Lý thủ-trinh*.

Vua *Khiết-đan* sai *Trương-ngạn-trạch* đem hai nghìn mã-quân đi tiên-phong, lại sai *Hoàng-phủ ngộ* vào đánh *Đại lương* trước, *Hoàng-phủ-ngộ* cố xin từ-chối mãi thôi. Vua *Khiết-đan* đem quân tiến sang phương nam.

*Hoàng-phủ-ngộ* lui ra, bảo mọi người rằng:

— Ta làm đến chức đại-tướng ở bên *Tấn* chẳng may thua trận, đã phụng vì việc nước mà liều mình thì không còn mặt mũi nào sống ở đây nữa ru!

Đêm ấy, *Hoàng phủ-ngộ* cùng mấy tên kỵ-binh chạy đến *Bình-cức-địa*. *Hoàng-phủ ngộ* ngảnh lại bảo bọn kỵ-binh rằng:

— Ta nhịn ăn đã mấy ngày nay rồi. Bây giờ cũng chẳng còn mặt mũi nào mà theo vua *Khiết đan* về phương nam nữa!

Nói xong, liền cầu cổ mà tự tử. Mọi người đi theo, ai cũng cảm động, thương cái lòng trung của *Hoàng-phủ-ngộ*. Lại nói chuyện *Trương-ngạn-trạch* vâng lệnh vua *Khiết-đan*, đem quân bản-bộ thẳng đường suốt mau, nhân khi đêm khuya, qua bến sông *Bạch-mã*.

Tin ấy truyền đến *Đại lương*, *Tấn-chúa* giật mình kinh sợ, vội-vàng gọi bọn *Lý tùng*, *Phùng ngọc* và *Lý-ngạn-thao* vào trong cung cấm để cùng thương-nghị mưu-kế.

*Lý tùng* nói:

— Sự thể đã xảy ra đường này, bệ-hạ nên ban chiếu-thư bảo *Lưu tri-viễn* đem quân đến cứu-viện.

*Tấn-chúa* nghe lời, tức khắc sai sứ đem tờ chiếu-thư đến *Hà-đông* truyền bảo *Lưu-tri viễn*. *Lưu-tri-viễn* tiếp được chiếu-thư, ngẫm nghĩ không được vui lòng, đã hai ba ngày chẳng ra coi việc.

Có khổng-mục-quan là *Quách-uy* vào yết-kiến, nói với *Lưu tri viễn* rằng:

— Chúng tôi trộm thấy đại-vương trong mấy ngày nay có lẽ lo phiền, nhưng cứ như ý chúng tôi thiển nghĩ thì đất *Hà-đông* này núi sông hiểm trở, có nhiều ngựa tốt, nhân dân lại thích sự chiến-đấu thế thì lúc vô sự ta dạy dân cày ruộng trồng dâu, lúc hữu sự ta cho dân luyện tập bắn cung cưỡi ngựa, đó là cái nghiệp bá-vương vậy. Dám xin đại-nhân cứ giữ vững đất này, bất tất vào triều làm chi, tiến thoái tại ta, còn có lo gì nữa.

*Lưu tri-viễn* nói:

— Ta có chí ấy đã lâu, chỉ hiềm cái ân-nghĩa của đức *Cao-tổ* thuở xưa, không nên phụ vậy.

*Quách uy* nói:

— Hiện nay bốn mặt đều có quân giặc đóng cả, đại-nhân nên thừa cơ mà nổi lên, nếu thu được lòng người thì khó gì chẳng làm nên nghiệp lớn, hà tất phải khư khư giữ điều tiểu tín ấy ru!

*Lưu tri viễn* cho lời bàn ấy làm phải, mới không đem quân đi cứu-viện. Bấy giờ quân của *Trương-ngạn trạch* đã phá cửa *Phong khâu* mà tiến vào, đâm thông thành *Đại-lương* đều hoảng-hốt náo loạn, Các nơi phiên-trấn một người tịnh không một chỗ nào đem quân đến cứu-viện cả.

*Tấn chúa* thấy quân *Khiết đan* kéo vào trong thành, biết là việc đã hỏng rồi, mới chạy vào trong cung, phóng hỏa đốt lên, lại cầm gươm xua đuổi cung nhân, bắt phải nhảy vào đống lửa.

Bỗng có viên thị-vệ là *Tiết khởi* ôm chặt lấy mà can ngăn. Một lúc nữa thì nghe nói *Trương-ngạn trạch* đã truyền đệ bức thư của vua *Khiết-đan* và *Thuật-luật* thái hậu vào để phủ-dụ *Tấn-chúa*.

*Tấn chúa* mới sai tắt những chỗ lửa cháy ở trong cung, rồi cùng hoàng-hậu vật mình lăn khóc. Lại vội vàng sai *Phạm* chất thảo một tờ biểu xin hàng.

Tờ biểu như sau này:

« *Hoàng chấu là Thạch trùng-qui này* « *không biết sửa mình, để đến nỗi gây* « *nên tai vạ. Nay cùng thái hậu và* « *hoàng-hậu là Phùng thị cùng cả* « *hoàng tộc đều xin tự trói mình để tạ* « *tội. Lại sai con trai là Thạch diên-* « *bảo và Thạch-diên-bảo đem ấn quốc-* « *bảo ra dâng để xin hàng.* »

Bà *Trương* thái-hậu cũng dâng tờ biểu tự xưng là thiếp-phụ, xin với vua *Khiết đan* nghĩ đến tình xưa, mà mở lượng khoan-dung, tha chết cho *Tấn chúa*. *Trương-ngạn trạch* đưa *Tấn chúa* cùng bọn hoàng-tộc đến bái-yết vua *Khiết-đan*.

*Trương-ngạn trạch* vào trước, tâu với vua *Khiết đan* rằng:

— Kẻ hạ-thần vâng mệnh đức hoàng-đế, đem quân về lấy *Đại-lương*, chỉ đánh một trận, đã phá vỡ ngay, nay bắt được *Tấn-chúa*, xin đem vào nộp.

Vua *Khiết-đan* nói:

— Đều là công nhà-ngươi đó.

Nói xong, liền truyền *Đại liêu hoàng-đế* thánh-chỉ bắt *Thạch trùng-quí* phải cởi áo hoàng-bào ra mà mặc áo tố-sam. Khi *Thạch trùng qui* vào lạy vua *Khiết đan*, mọi người trông thấy, ai cũng động lòng thương, gạt thầm giọt lệ.

Vua *Khiết-đan* lại sai *Trương-ngạn trạch* vào kinh-thành, biên chép những danh-sách các quan triều-thần bấy giờ. *Trương-ngạn-trạch* vâng mệnh ra đi.

Vua *Khiết-đan* lại truyền lệnh bắt *Tang duy-hàn* và *Cảnh-diên-quảng* phải vào yết-kiến *Trương-ngạn-trạch*, vì *Trương ngạn-trạch* có cái công về đánh *Đại lương*.

*Tang-duy-hàn* đang đi ở ngoài phố, gặp *Lý tùng* cưỡi ngựa vừa đi đến đấy. Hai người dừng ngựa lại, cùng hỏi chuyện nhau, bỗng thấy có một tên quân chạy đến trước ngựa *Tang-duy-hàn*, vái mà bảo rằng:

— Xin mời tướng-công vào sở vệ-tư ngay. (Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

# Les misérables

DE VICTOR HUGO

*(Suite)*

IX

*Nouveaux griefs*

Quand vint l'heure de la sortie du bagne, quand Jean Valjean entendit à son oreille ce mot étrange : *tu es libre !* le moment fut invraisemblable et inouï, un rayon de vive lumière, un rayon de la vraie lumière des vivants pénétra subitement en lui. Mais ce rayon ne tarda point à pâlir. Jean Valjean avait été ébloui de l'idée de la liberté. Il avait cru à une vie nouvelle. Il vit bien vite ce que c'était qu'une liberté à laquelle on donne un passeport jaune.

Et autour de cela bien des amertumes. Il avait calculé que sa masse, pendant son séjour au bagne aurait dû s'élever à cent soixante et onze francs. Il est juste d'ajouter qu'il avait oublié de faire entrer dans ses calculs le repos forcé des dimanches et fêtes qui, pour dix-neuf ans, entraînait une diminution de vingt-quatre francs environ. Quoi qu'il en fût, cette masse avait été réduite, par divers retenues locales, à la somme de cent neuf francs quinze sous, qui lui avait été comptée à sa sortie.

Il n'y avait rien compris, et se croyait lésé. Disons le mot, volé.

Le lendemain de sa libération, à Grasse, il vit devant la porte d'une distillerie de fleurs d'oranger des hommes qui déchargeaient des ballots. Il offrit ses services. La besogne pressait, on les accepta. Il se mit à l'ouvrage. Il était intelligent, robuste et adroit ; il faisait de son mieux ; le maître paraissait content. Pendant qu'il travaillait, un gendarme passa, le remarqua, et lui demanda ses papiers. Il fallut montrer le passeport jaune. Cela fait, Jean Valjean reprit son travail. Un peu auparavant, il avait questionné l'un des ouvriers sur ce qu'ils gagnaient à cette besogne par jour ; on lui avait répondu : *trente sous.* Le soir venu, comme il était forcé de repartir le lendemain matin, il se présenta devant le maître de la distillerie et le pria de le payer. Le maître ne proféra pas une parole, et lui remit vingt-cinq sous. Il réclama. On lui répondit : *cela est assez bon pour toi.* Il insista. Le maître le regarda entre les deux yeux et lui dit : *Gare le bloc !*

Là encore il se considéra comme volé.

La société, l'état, en lui diminuant sa masse, l'avait volé en grand. Maintenant c'était le tour de l'individu qui le volait en petit.

Libération n'est pas délivrance. On sort du bagne, mais non de la condamnation.

Voilà ce qui lui était arrivé à Grasse. On a vu de quelle façon il avait été accueilli à Digne.

X

*L'homme réveil'é*

Donc, comme deux heures du matin sonnaient à l'horloge de la cathédrale, Jean Valjean se réveilla.

Ce qui le réveilla, c'est que le lit était trop bon. Il y avait vingt ans bientôt qu'il n'avait couché dans un lit, et quoi qu'il ne se fût pas déshabillé, la sensation était trop nouvelle pour ne pas troubler son sommeil.

Il avait dormi plus de quatre heures. Sa fatigue était passée. Il était accoutumé à ne pas donner beaucoup d'heures au repos.

Il ouvrit les yeux, et regarda un moment dans l'obscurité autour de lui, puis il les referma pour se rendormir.

Quand beaucoup de sensations diverses ont agité la journée, quand des choses préoccupent l'esprit, on s'endort, mais on ne se rendort pas. Le sommeil vient plus aisément qu'il ne revient. C'est ce qui arriva à Jean Valjean. Il ne put se rendormir, et il se mit à penser.

Il était dans un de ces moments où les idées qu'on a dans l'esprit sont troubles. Il avait une sorte de vapeur obscur dans le cerveau. Ses souvenirs anciens et ses souvenirs immédiats y flottaient pêle-mêle et s'y croisaient confusément, perdant leurs formes, se grossissant démesurément, puis disparaissant tout à coup comme dans une eau fangeuse et agitée. Beaucoup de pensées lui venaient, mais il y en avait une qui se représentait continuellement et qui chassait toutes les autres. Cette pensée, nous allons la dire tout de suite : — il avait remarqué les six couverts d'argent et la grande cuiller que Madame Magloire avait posés sur la table.

Ces six couverts d'argent l'obsédaient. — Ils étaient là. — A quelques pas. A l'instant où il avait traversé la chambre d'à côté pour venir dans celle où il était, la vieille servante les mettait dans un petit placard à la tête du lit. — Il avait bien remarqué ce placard. — A droite, en entrant par la salle à manger. — Ils étaient massifs. — Et de vieille argenterie. Avec la grande cuiller, on en tirerait au moins deux cent francs. — Le double de ce qu'il avait gagné en dix-neuf ans. — Il est vrai qu'il eût gagné davantage si l'Administration ne l'avait pas volé.

*(A suivre)*

# Những kẻ khốn-nạn

XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

*(Tiếp theo)*

IX

*Đã căm tức rồi lại thêm lẽ căm tức.*

Kế đến khi mãn hạn được phóng thích, *Jean Valjean* nghe quan coi ngục thảo xiềng ra là bảo mình : *Đi đâu thì đi* (nguyên văn : mi là người tự do), cái phút đông-hồ ấy anh ta không dám ngờ rằng có, thật là một tia sáng quắc rọi vào, thật là chính cái khi sáng mà những người sống ở đời bỗng đâu chiếu vào anh ta. Nhưng tia sáng ấy, chẳng bao lâu mà tỏa đi. Số là *Jean Valjean* đã lâu năm mất cái tự-do đi rồi, nay nay đột ngột lại được ngẫu nói rằng mình lại được tự-do thì như thể ngọn đèn sáng quá bỏng đen soi vào chỗ tối vậy. Anh ta đã yên trí từ nay mình có một cuộc đời khác. Nhưng chẳng bao lâu đã phải tê-nhận ra rằng cái tự-do của mình là cái tự-do có giấy thông hành sắc vàng.

Và trong cái việc được tha ấy, lại còn lắm nỗi chua cay khác. Trong mười chín năm khổ sai, mình đã ngồi tính từng đồng cái số tiền lưu công mình làm được, cứ định ninh rằng hết hạn sẽ lĩnh được một trăm-bảy-mươi mốt *francs*. Thì ra anh ta tính-toán thế nào quên mất cả chủ-nhật và ngày lễ nghỉ không làm. Trong mười chín năm trời, trừ đi những ngày ấy, thành ra kém mất hai-mươi-bốn *francs*. Rồi thì còn biết bao nhiêu khoản trừ đi nữa, tế ra đến ngày tháo xích ra về, còn được có một-trăm-chín *francs* và mười-lăm xu, trước khi ra đường được lĩnh.

Anh ta không hiểu làm sao lại còn có bấy nhiêu, anh ta nghĩ thế là thiệt, đó ra là có người hớt đâu hớt ngọn của mình, có người ăn cắp của mình.

Tha được hôm trước, hôm sau đi đến *Grasse* anh ta gặp một bọn phu đang rỡ một kiện hàng ở trên xe xuống, trước cửa một sở cất nước hoa cam. Anh ta xin ghé một tay. Việc đương gấp, họ cho làm. Anh ta vào làm. *Jean Valjean* coi bộ lanh, khỏe mà lại khéo. Khi ấy có làm được việc, ông chủ bằng lòng. Chẳng may trong khi đương làm thì có một người *sen-đầm* đi qua, thấy anh ta lạ mặt, đứng lại hỏi giấy. Anh ta đành phải giơ cái đạo thông hành sắc vàng ra. Giơ rồi lại làm. Trước khi vào làm đã thử hỏi bọn phu xem làm như thế thì được bao nhiêu, thì họ bảo là được ba-mươi xu. Tối đến anh ta vào sở lĩnh tiền để sáng hôm sau đi sớm, thì ông chủ chẳng nói-năng gì, xỉa cho hai mươi nhăm xu. Anh ta nài, thì chủ-ông nói : *Mày thì tao cho bấy nhiêu là đủ rồi.* Anh ta lại nài nữa, thì chủ-ông lườm mà rằng : *khéo chẳng mà vào ngục.*

Đó là lần thứ hai, anh ta nghĩ mình là bị mất cắp. Xã-hội, nhà-nước, bớt tiền lưu công của anh ta, là ăn cắp số lớn ; bây giờ lại đến lượt một người ăn cắp của anh ta số nhỏ.

Thì ra, phóng-thích không phải là giải-thoát. Được ra là được ra ngoài cái chỗ đầy-đọa, chứ có được ra ngoài cái phận kẻ can ăn đâu.

Đó là những việc xảy ra khi *Jean Valjean* mới đi đến *Grasse*. Khi đến *Digne* thì gặp những việc gì nữa, độc-giả đã biết rồi.

X

*Người ngủ mới thức dậy*

Hai giờ vừa đánh chuông ở đồng hồ nhà thờ thì *Jean Valjean* thức giấc dậy. Anh ta thức giấc dậy là bởi cái giường êm quá. Thì ra gần được hai-mươi năm anh ta chưa được nằm lên cái giường. Đêm ấy tuy đệm cũng là đệm mà nằm, nhưng mà cái cảm-giác rất mới này cũng khiến cho anh ta không ngủ được.

Lúc ấy anh ta đã ngủ được hơn bốn tiếng đồng-hồ. Cơn mệt đã qua rồi. Và xưa nay vất-vả quen, làm nhiều mà nghỉ ít.

Anh ta mở mắt ra nhìn quanh nhìn quất một hồi trong bóng tối, rồi lại cố nhâm mắt để ngủ lại.

Người ta hễ ban ngày mà chịu nhiều thứ cảm giác, trí-khôn phải tư-lự nhiều, thì tối đến một quả cũng có thể ngủ ngay được, nhưng đã thức giấc là thôi. Cái ngủ đến ta thì đề, mà đã đi rồi nó lại khó về. *Jean Valjean* đêm ấy chính ở trong cái cảnh-ngộ đó. Anh ta không ngủ lại được nữa, anh ta bèn nằm mà nghĩ.

Anh ta đương ở trong một lúc tư-tưởng lăn-quất, trong óc tự hỏ co cái gì no đi đi lại lại, điều gì cũng không có phương-châm nhứt định. Phần tưởng nhớ đến những việc xa xa thuở trước, phần tưởng nhớ đến những việc mới đây, các điều tưởng-nhớ hỗn-độn mà phất-phơ ở trong lòng, mà gợi ra từng lớp-lớp, nhưng trước sau lần-lộn, không được phân-minh, không có chân-tướng, việc nhỏ thành ra việc lớn, rồi thì bỗng quên đi mất cả, tự hỏ nó chìm lỉm cả xuống một chỗ nước vũng đọ-bẩn mà lại cả sóng vậy. Lúc ấy thì thật là nhiều tư-tưởng qua đâu anh ta, duy có một tư-tưởng qua qua rồi lại lại không biết là may mươi lần, về sau tự hỏ cái tư-tưởng ấy nuốt hết các tư-tưởng khác đi mà chiếm hẳn lấy chỗ đứng một mình trong tâm-lý của hắn vậy. Cái tư-tưởng ấy là tư-tưởng nào, đây ta xin nói ngay để độc-giả biết : -- Số là khi mụ *Magloire* đem bày ra bàn bộ thìa dĩa sáu người ăn và cái mới lớn để múc xúp bằng bạc thì *Jean Valjean* đã có ý nom rồi.

Khi đương đêm anh ta thức giấc dậy, thì băn-khoăn nghĩ đến bộ đồ bạc đó mãi. Đồ bạc ấy giờ thì ở ngay đó chứ đâu xa. -- Chỉ ba bước là tới -- Tiền-vân đã nói, khi anh ta từ phòng ăn mà đi vào phòng ngủ, qua cái phòng bên cạnh, thì đã nom thấy mụ quản-gia đem cất vào một cái ô tường ở đầu giường ông chủ nhà. -- Anh ta đã có ý nhìn kỹ cái ô tường đó. -- Từ ngoài phòng ăn mà bước vào, thì nó ở về bên tay phải. -- Thật là đồ nguyên bạc nặng. -- Mà lại bạc cũ có giá-trị -- Kể cả cái môi lớn, bán đi thế nào cũng được hai trăm *francs* là ít. -- Mình làm khó nhọc trong mười-chín năm trời mà được có nửa bấy nhiêu. -- Cũng lại nghĩ giả sử *Nhà-nước* không *ăn gian*, ăn bớt của mình, thì còn được nhiều tiền hơn chút nữa.

*(Còn nữa)*

# Luyện tập quốc-văn

## Mấy lời của người thi hỏng

Đêm khuya canh đã hồ tàn, giời quang giăng tỏ, gió đưa mây bay, bốn bề lặng ngắt, một mình trong chốn phòng văn, ngồi mấy quyển sách thi không có ai có thể làm bạn thì thư với mình trong lúc chiều giời êm ả như lúc này mà càng nhàn cao đàm hùng luận, nêu đành phải lòng thẳng một mình đọc chơi, đi không muốn đứng.

Tiếc-điều thay là cái cảnh chiều mùa đông! Càng nghĩ càng buồn, càng chán! Chán vì sao ? Ta chán là chán cho cái thân ta đã trải hai mươi năm phong trần, ăn hại bể bao nhiêu cơm giời, nông hại biết bao nhiêu nước sông, mà sự nghiệp văn long đoản, số phận vẫn hẩm hiu. Con đường công danh ra tầm tắp, cái bước tương lai biết sẽ tiến đâu là bờ. Người cũng đi học với ta, sao người đỗ ta hỏng, người được ta thua ?

Nào có phải lười biếng gì cho nó sang, học hành khuya sớm vẫn dùi sức tối ngày, thế mà bỗng chốc ra trường đi trông-nom cất nghĩa mà thẹn thùng bẽn lẽn, thật không châm kim mà buồi, không cần ớt mà say.

Thế mới biết ở đời là một cái bể khổ, mà mình là chiếc thuyền nan. Ở chiếc thuyền nan tỏa đi khắp bể, tha hồ cho gió đập sóng dồi, chìm chìm nổi nổi biết đâu là nơi quyết-tác. Sóng dẫu thế mặc lòng, ta phải biết sự đời may rủi là thường, cuộc đời chung thông có lúc, chớ thấy sóng cả mà rã tay chèo, thấy đường xa mà ra lối lười. Vậy ta nay đương lúc xuân xanh, khác nào như bông hoa mới nở ta nên gìn vàng giữ ngọc, cố chí rèn tập bút nghiên, dài mài kinh sử, sẽ có ngày thang mây dặm bước, cửa giới rộng mở cho người vào ra. Ta chớ nghĩ rằng ta còn trẻ, cứ việc chơi, biết đâu cái già sồng sộc nó thì theo sau, bấy giờ dẫu có hối lại cũng không kịp nữa.

*Ngẫm mình lại tự hỏi mình,*
*Cái thân nam tử hư-sinh sao đành,*
*Chữ rằng hữu chí cánh thành.*

Lạc Giang, Phạm-đăng-Tiến

# Dư luận Nam-kỳ

## Cái tính nô-lệ của người mình

Nhiều tính là tự trời phú bẩm cho, dẫu hết sức trát bỏ nó đi cũng không đặng, chỉ có rằng nếu nhờ-cậy theo tính tập quán, thì nó cũng có thay hình đổi dạng đi đôi chút mà thôi; mà có nhiều tính tự mình mà nói theo tính người, tập lấy cái cách cư xử của người, rồi mà nó theo

Những tính mà mình noi tập đó, cũng nhiều tính tốt, mà cũng nhiều tính xấu. Cái tính xấu, phải là người có học-thức, có lương-tâm, có tư-cách, phán đoán rất công bình, xem xét rất ngay thẳng mới có thể biết rõ nó là xấu, chớ nếu là người vô tri thức, tư-tưởng bỏng-lỏng, thì không thể biết là xấu được, mà nhiều khi nhận cho nó là hay, là tốt. Còn cái tính tốt cũng thế, nếu không có con mắt tinh đời cái chí quang minh, hà dễ đã nhận biết là tốt.

Cái tính tốt xấu là của do ở người tây ở thời-thế, theo ở cảnh-ngộ ; ấy là theo lẽ tương-quyền mà nói; còn thiệt ra thì tính tốt ở vào cảnh nào, thời nào, người nào cũng là tốt hết thảy, nó chỉ hóa ra xấu bởi người không biết phán-đoán công-minh, ưa thích nó mà thôi.

Nay cái tính nô-lệ mà tôi bàn sau đây, có phải là thiên tính không ? Tôi giám chắc rằng không. Nó chỉ là một cái tính tự mình gây nên đó, hay là mình theo hoàn cảnh mà tiêm nhiễm lấy. Nó chẳng phải là thiên-tính, cho nên cũng có người có mà cũng có người không.

Nay lấy câu *cái tính nô lệ của người mình* mà làm đầu bài, tất không khỏi có ông cho rằng: người nào viết bài này có ý nói quá, chớ lẽ đâu hết thảy mọi người đều có tính ấy. Vậy xin biết cho rằng, kẻ đó có người hay, người phải có kẻ quấy, ; song lấy đa số mà nói thì quả thiệt người mình rất nặng người có cái tính nô lệ. Tính nô lệ là một tính xấu, song mấy người để biết, để không biết nó xấu tốt thế nào, thì còn biết đâu mà phán đoán nữa.

Cứ như ý tôi thì tính nô-lệ là một tính xấu, là một tính nó làm cho mất cả giá-trị, mất cả nhân-phẩm.

Ta coi như thế này thì đã rõ:

Một người học trò đi học, không biết phận sự nghĩa vụ mình, là cắp sách đến nhà trường, thì phải cố công cùng sức mà học, tự mình khuyến lấy mình hết sức chăm chỉ, lại cứ lười biếng, vui chơi mãi. học hành chẳng nghĩ chi tới, phải để thầy giáo đánh mắng, bắt buộc phải học, thế là tự mình gây lấy cái tính nô-lệ đó.

Vì sao thế mà gọi là tính nô lệ, vì mình không muốn tự mình lấy mình, phải để người bắt buộc mới chịu làm. Người ta biểu mình, người ta là chỉ, mình phải thân phận cái lời người bảo mình đó, mình đã nô vậy. Nếu mình chẳm chỉ học hành, chăm chỉ người ta cưỡng bách mình đánh mắng mình, để không phải thế, tất là tự mình không có tính nô-lệ đó.

Lại như một ông quan hay là một thầy ký, làm việc không biết tự mình suy xét làm ăn cho cần thận, cho siêng năng, cứ chơi bời, biếng nhác, chủ có nói đến mới chịu làm, thế là bởi mình có cái tính nô lệ đó. Tự mình không biết tự chủ lấy mình, mà coi việc của người cũng như việc của mình, ra công rắng sức làm, mà lại cho rằng làm việc đó không phải của mình, là của người, làm được chút nào, hay chút ấy, tới bao giờ người ta thúc dục mình làm cho mau, cho chóng, thì bấy giờ mới cái đầu cắm cổ mà làm, thế là mình có tính nô lệ vậy,

Như xưa có một vị quan Langsa ta nói rằng : « mười người Annam làm việc, cứ phải đứng gần mà trông nom cai quản, hễ chạy đi đâu một bước, là họ đã ngơi làm ngay. » Tại sao lại phải để người ta đứng gần cai quản mình, thì mình mới chịu làm tuỗi là bởi mình quen cái tính nô-lệ rồi. Tự mình, mình không muốn tự chủ lấy mình. Đã nhất cái quyền tự chủ, mà chỉ có cái tính nô-lệ thôi, thì ai còn kính nể mình nữa, lại còn tin-cẩn mình nữa. Nhân phẩm mình giá-trị mình, có ra chi nữa.

Những người làm nên giàu có sang trọng, ta lấy con mắt tinh đời mà quan sát, thì xem có phải là ít tính nô lệ mà giàu tính tự-chủ không? cho nên nói rằng tính nô lệ là một tính xấu, người mình tiêm nhiễm phải rất nhiều, thật là một điều đáng tiếc mà đúng thực vậy.

Vậy tính nô-lệ là tính tập quán người mình hết cứ bo-bo mà giữ mãi lấy chăng? Hay là mau mau mà giũ bỏ nó đi, để cho lên người có nhân cách, có giá trị thế thì mới mong làm nên sự nghiệp kia khác được.

Người nước ta còn nhiều tính nô-lệ nữa như tính theo một cái tên-chỉ nào, một cái tư-tưởng chi, thì chỉ biết làm nô-lệ cho cái tên-chỉ ấy, cho cái tư-tưởng ấy, chớ không biết suy xét đoán phân, để xem cái tên chỉ ấy, cái tư-tưởng ấy, có cái chỉ hay, có cái chỉ dở, rồi ta chọn lọ lấy cái tinh thần tài của nó còn những cái bất giải vô ích thì vứt bỏ nó đi.

Bởi mình chỉ biết làm nô-lệ cho cái tên chỉ ấy, cái tư-tưởng ấy, cho nên mất cả cái chí-khí tiến thủ, năng lực sáng tạo, thành như là một hòn sống gửi nằm nhờ ai sai khiến mình sao, mình cũng phải nghe, dẫu rằng điều ấy có hại hay là có lợi, cũng không thể tự biết được, đôi khi được chút ánh sáng soi tỏ thì cũng không biết bỏ điều quấy, theo điều phải, vì mình đã quen làm nô-lệ nó rồi mà cái tính nô lệ sinh ra tính cẩu-thả, không có ý cần thiết cái chi vào

Cứ xem như mấy lời luận sơ cái trên đó, thì có phải quả rằng người mình, làm kẻ có tính nô-lệ không?

Nay nói tóm lại, tính nô-lệ là một tính xấu, rất có hại cho chí tiến-thủ tài sáng tạo của mình, ai cũng nên xa nó ra, mà không nên tập lấy cái tính xấu ấy làm chi. Không những nó làm cho mất chí khí tiến-thủ, năng lực sáng tạo, mà còn làm cho mất nhân-phẩm, mất giá-trị, mất cả nhân-cách nữa. *(Trung-Lập báo)*

# Cuộc thi thơ

Của Nhà-văn-Quốc-ngữ

MMMDCCXXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Long hổ bên tay ngọn miếu chung,
Đỉnh Lý nghề cao dư khói đượm,
Bia Lê rêu mọc nửa rêu-phong.
Cung-tường nay dấu như vương nhện,
Mưa gió xưa từng gặp dãy ong,
Chờ vội lòng quyên kêu khắc-khoải,
Này tòa lâu bút khí nguyên thông.

MMMDCCXXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Kia miếu ghi truyền chữ hán-tông,
Một mạch ba lan trường giải Nhị,
Mấy tầng đường cột thọ non Nùng,
Gồm Âu Á Mỹ nhường ba cửa,
Trải Lý Trần Lê mở lũ mông,
Còn để cỏ nay từ-chỉ ấy,
Trời nam không nỡ dạo ta đông.

*Nguyễn-văn-Khôi*
*Làng Bình-xá, Sơn-tây*

MMMDCLXXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng long,
Miếu cổ như nay tấm tắc lòng.
Kẻ chợ trời nam Nùng với Nhị,
Dấy tường thành bắc nhĩ mà phong,
Giảng trong nhà Giám không Trần Lý,
Giỏ bụi bia hiền vẫn đinah chung,
Một tấp đường-dân nên kỷ-niệm,
Chẳng vì Hán thịnh chẳng Trần vong.

*Ngô-văn-Vĩ làng Vũ-xá, Hải-dương*

MMMDCCXXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Danh tiếng còn ngàn nước Á-đông.
Dực Chân sao bảy riêng vũ-trụ,
Càn khôn cột dựng ngất trường-cung,
Sông Vàng nước dẫn tuôn đông Nhị,
Hồ Bạc gương soi mặt núi Nùng,
Tháp bút nên vần xây tự Lý,
Quay vòng kim cổ đạo không cùng.

MMMDCCXXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Quốc-túy gây từ Lý Thánh-tông,
Trấn Bắc cao in năm miếu vũ,
Thành Nam sáng rực đầu văn-phong,
Nhị Nùng rạng vẻ thời Âu-Mỹ,
Thủ Tứ trung thiêng cõi Lạc-Hồng,
Văn-hiến từ đây may phục cổ,
Quần-thoa nay cũng biết tôn-sùng.

MMMDCCXXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Chuông trống còn vang tiếng Bích-ung,
Thủ Tứ rộng khơi dòng nước Nhị,
Cung-tường cao ngất đỉnh non Nùng,
Xây nền đạo-thống ngang trời Bắc,
Dựng cột cương-thường rực bể Đông,
Kể lại người qua xe đó nhỉ,
Rõ đường cái lớn đứng mà trông.

*Hoàng-mai-Hiên*
*Làng Yên-nhân, Phúc-yên*
*(Còn nữa)*


# BERLIET

12 CÁI LẼ nên mua xe 12 BERLIET

1° — Máy phát-động chạy chậm không mòn được.
2° — Máy ca-buya hiệu ZENITH.
3° — Các cơ-quan đều để xem xét.
4° — Hộp vít-tét có 4 vít-tét cần dùng cho các đường dốc.
5° — Còn có mẫu.
6° — Máy hãm nhạy lắm.
7° — Máy lái êm và dùng.
8° — Chỗ ngồi rộng và êm.
9° — Lò-xo tốt, dường xấu cũng êm.
10° — Bánh xe thay đổi dễ, nơ 820×120.
11° — Có máy thụt TECALEMIT bơm dầu lên cả các cơ-quan.
12° — Giá tiền 28.500 quan.

Xưởng AVIAT
*Quai Clémenceau — HANOI*
3029


Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

# TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

### La meilleure manière d'honorer ses parents

Un fameux négociant de Babylone étant mort aux Indes, il avait fait héritiers ses deux fils par portions égales après avoir marié leur sœur; et il faisait une belle somme d'or à celui de ses deux fils qui serait jugé l'aimer davantage.

L'aîné lui bâtit un tombeau, le second augmenta d'une partie de son héritage la dot de sa sœur.

Chacun disait : « C'est l'aîné qui aime le mieux son père ; le cadet aime mieux sa sœur ; c'est à l'aîné qu'appartiennent les trente mille pièces. »

Zadig les fit venir tous deux, l'un après l'autre. Il dit à l'aîné :

— « Votre père n'est point mort, il est guéri de sa dernière maladie ; il revient à Babylone.

— Dieu soit loué ! répondit le jeune homme ; mais voilà un tombeau qui m'a coûté bien cher. »

Zadig dit ensuite la même chose au cadet.

— « Dieu soit loué ! répondit-il, je vais rendre à mon père tout ce que j'ai ; mais je voudrais qu'il laissât à ma sœur ce que je lui ai donné. »

— Vous ne rendrez rien, dit Zadig, et vous aurez les trente mille pièces. C'est vous qui aimez le mieux votre père. »

Voltaire

### Một cách tuyệt diệu làm danh-giá cho cha mẹ

Một cự thương Babylonce tạ t. ế ở xứ Indes ; gả chồng cho con gái xong rồi, thì của cải ông ta quân phân cho hai con gái ; và ông ta có để riêng một món tiền vàng xúc tích để sau người nào yêu cha thì thưởng cho.

Người con trưởng xây cho ông ta một ngôi mộ ; người con thứ trích trong gia-tài của mình ra một món tiền để thêm vào của hồi môn cho em gái.

Thiên hạ ai cũng nói : « Người con trưởng yêu cha hơn, người con thứ yêu em hơn ; món tiền ba vạn đồng đó sẽ về tay người con trưởng ».

Ông Zadig lần-lượt cho đòi cả hai anh em nhà ấy đến, ông bảo người anh trưởng rằng :

— « Ông thân anh không mất đâu, bệnh khỏi cả rồi, sắp sửa trở về Bab, lone

Anh con trưởng trả lời rằng :

— « Muôn đội ơn trời ! Nhưng mà ngôi mả tôi xây đó hại biết bao nhiêu là tiền »

Ông Zadig lại bảo người con thứ như vậy.

Người con thứ trả lời rằng :

— « Muôn đội ơn trời ! Tôi sẽ xin trả lại cho cha tôi hết của cải ở trong tay tôi, song tôi muốn xin người để lại cho em tôi cái phần mà tôi đã trích ra cho nó ».

Ông Zadig nói : « Anh không phải trả gì cả, mà anh lại được thêm ba vạn đồng ấy nữa. Chỉ anh với em cha anh hơn cả ấy ».

Song Nam, Nguyễn-văn-Thuộc

### A un ami, sur la mort de sa fille

Ta douleur, du Périer, sera donc éternelle ?
Et les tristes discours
Que te met en esprit l'amitié paternelle
L'augmenteront toujours ?
Le malheur de ta fille, au tombeau descendue
Par un commum trépas
Est-ce quelque dédale où ta raison perdue
Ne se retrouve pas ?
Je sais de quels appas son enfance était pleine
Et n'ai pas entrepris,
Injurieux ami, de soulager ta peine
Avec que son mépris.
Mais elle était du monde, où les plus belles choses,
Ont le pire destin ;
Et, rose, elle a vécu ce que vivent les roses,
L'espace d'un matin...
La mort a des rigueurs à nulle autre pareilles :
On a beau la prier
La cruelle qu'elle est se bouche les oreilles
Et nous laisse crier
Le pauvre, en sa cabane où le chaume le couvre
Est sujet à ses lois ;
Et la garde qui veille aux barrières du Louvre
N'en défend point nos rois.
De murmurer contre elle et perdre patience,
Il est mal à propos ;
Vouloir ce que Dieu veut est la seule science
Qui nous met en repos.

Malherbe

*Stances à M. du Périer sur la mort de sa fille)*

### Gửi bạn có con gái từ trần

Dám xin ngọc hữu xét soi
Ai người sầu thảm trọn đời được không
Cha con ai chẳng đau lòng,
Mưa sầu, gió thảm não-nùng mấy chẳng
Tuyền đài ái-nữ dẫu rằng:
Tử sinh thôi cũng lẽ hằng sá chi.
Nát gan rồi rượt làm chi thêm phiền?
Bỗ hay tài sắc vẹn tuyền,
Ai không chua xót đảo điên bởi hồi.
Dám đâu khuyên chớ ai hoài,
Biết bình đẳng bậc người cứu-nguồn ấn
Về sinh ra kiếp thuyền quyên
Giới xanh kia vốn vẫn ghen má hồng,
Má hồng kia với hoa hồng
Sao đồng thì mệnh cũng đồng như nhau.
Đội hoa phỏng được bao lâu.
Nửa ngày thôi đã qua mùa xuân xanh.
« Về thường » là giống đành hanh,
Càng năn-nỉ, lại càng khinh-khỉnh đòi.
Khóc than thời cũng phí lời
Chi chi thôi lũ ghen tài giá đò,
Từ người thất thế cho đò,
Lầu tranh lan phủ, phên thưa trác cài,
Đến vì chấp chính thay giới,
Quan gia nhộn nhịp lâu đài nghênh ngang.
Đố ai vượt khỏi hoàng-chung,
Đố ai « đội đá ở trên cõi đời »,
Làm sao thao vẫn rậm lời,
Sao cho thoát khỏi luân-hồi mà toan.
Muốn cho thâu-thiệt an-nhàn,
Thuộc lòng giới chớ phàn nàn phận ta.

Song-Nam, Nguyễn-văn-Thuộc

# Tự do diễn đàn

Ta tên lập một chánh-đảng lớn

Nước ta vài năm đây đã bước sang một vận-hội mới, đồng bào ta nên liên-đoàn kết-thể để thi-thố cầu với Chính-phủ đặt ta lên con đường mới.

Thiệt thế, những người có tư-tưởng về đường chính-trị ở nước ta bây giờ không ai là không nghĩ thế, không ai là không nói thế.

Tuổi xa thì bức đã đành ? nhưng lý nhân đạo mà nói, đem công lý mà bàn, thì nước Pháp có thiếu-chi-chi phải đất ta lên con đường mới, phải khai hóa cho dân ta, phải xây đắp nền độc lập cho nước ta. Ta có quyền trông mong được một ngày tự-lập, là vì ta không phải một dân tộc gian-manh hèn-hạ gì mà đến nỗi dột vong, nước ta rộng, người ta đông, tài-sản ta nhiều, địa thế ta tốt, có văn-minh cổ lịch sử, đường đường một nước văn-hiến non bốn ngàn năm, sánh với các nước cường-bá thiệt không thua kém ; và lại gặp được thời-bộ họ trọng nhân-quyền, ưa bình đẳng, sẵn tính tự do, có lòng bác-ái, trăm khôn nghìn khéo, đã tăng nỗi tiếng vào mình độ nhất hoàn-cầu.

Vẫn biết cuộc đời là cuộc đua cạnh, ai hay thì được, ai kém thì thua, nhưng xưa nay trong thế-giới không nước nào mà lạng lạo nước nào được mãi mãi, không dân tộc nào mà áp ức dân tộc nào được đời đời, không nước « văn minh » nào mà không khai-hóa cho nước hèn mọn, cũng không có nước hèn mọn nào mà mãi không bước lên cõi phú-cường, thiên lý tuần hoàn, việc đời cũng thì biến, biến thì thông là thế. Duy dân ta sa đi mấy lâu nay còn thua thiệt, là chỉ vì một cái tinh lỉnh đạm đối với nước đối với đời. Nước tỉ kể thương dân, dân ít người yêu nước, mặt niềm vị kỷ, đồng bào 17 triệu mà có khác chi một đống cát rời, phong trào tốt mà không chịu theo, tư tưởng hay mà không chịu học, như thiết cái quan-niệm đối với quốc gia, đối với xã-hội đến nỗi nhầm mắt đưa chân.

Đến như bây giờ, khuôn thiêng chừng có ý cơ-hội mới xoay về, dân [illegible] hèn mọ, nước Việt-Nam ta giống như đã dần tan luồng mây ám, trên nền đã 400 triệu thước vuông nay đã có chiều hoạt-động, đã có về cạnh tranh, đã nắt mầm ái quốc, đã có chỗ ái quốc, lại gặp ông Varenne sang cầm quyền thống trị, hoài hão một nhà nghĩa lớn lao, thời cái hy-vọng của ta biết chừng nào, tuy nhiên mưu sự phần ta cũng không nên trông cậy vào ông Varenne cả mười, mà ông Varenne cũng không thể cả quyết cùng ta được cả mười, ta nên trông cậy vào cái ý ái của ta, cái nghị lực của ta, cái lòng muốn duy-tân, muốn cải cách, sốt sắng và bền chặt của ta trước, thì ông mới cả quyết với ta sau. Vì rằng ông Va enne có muốn cải-cách mọi việc để dẫn ta lên con đường mới, thì ông cũng đã xét ta có thiệt nồng lòng sốt ruột muốn nhảy lên con đường mới hay không đã. Và lại trong việ cải cách đi phải gặp nhiều sự khó khăn, mà sự khó khăn ấy ở thuộc-địa này lại khó khăn lắm nữa. Kia bi ủng cái nào bẹp hòi, những cái bụng nhỏ nhen còn đó, bọ thấy ông Va enne làm điều rộng rãi, bọ ghét dân ta được nơi đường tự do, thì chỉ cho khỏi ở lên mà ngăn trở. Ấy thế mà ta không trông cậy vào ta, không liên đoàn kiết thể, không có một chính-đảng lớn thay mặt cho quốc-dân, mà ra khẳng nghị với bọn họ, tán trợ với ông kia, thì dù ông thiệt có một quả tim « xã-hội », sức ta không vì khí nóng Đông-Pháp mà phai đi, ông chân thành thương giống Việt-Nam, thì ông cũng không tài nào mà làm được như ý ; rồi chung qua những điều ta nguyện vọng, những lời ông tuyên truyền, chẳng qua cũng là một giấc mộng đó thôi. Còn đường mới p ẳng bằng, rộng rãi, đã thành thành thấy trước mặt, nhưng mà còn cách hở, cách sông, nếu ta không nhận lấy cơ hội này mà xem nhau họp sức lại, đóng bè kết mảng, qua cho kỳ được, thì rồi ra cũng khó nỗi mà qua. Như thế đó, Bắ, Trung, Nam ba xứ, ta nê mỗi xứ họp cử lấy mấy người có tri thức, có đảm dự, có lòng nhiệt thành ái quốc, đứng lên thay mặt cho cả quốc dân, định kỳ họp lại, quyết nghị một cái mục-đích, tạm thảo một bản chương trình để lên Chính phủ, rồi tuyên bố ra cho quốc dân, để lập thành một chính đảng ; chẳc chắng bao lâu mà đảng đã thế lực làm hướng đạo cho quốc dân, và tán trợ cho ông Varenne đạt được chí-nguyện.

Ta tán-trợ ông Varenne là không phải là tán-trợ gì cá nhân ông đâu, ta chỉ tán trợ cái chủ-nghĩa thân-ái đang xã hội mà ông là một tay lĩnh-tụ, tán trợ cái chính-sách khai-phóng nước văn-minh mà ông là một đảng đại-biểu, để cho ông bảo được cái thang khai hóa đặt ta lên cõi văn-đài mà cảnh vui chung thiên-hạ. Ta phải làm sao cho ông lúc ra về vui cười hớn hở mà nói với ta rằng : « Bấy lâu đã trọn cái nghĩa-vụ tôi đối với dân Nam, những lời tôi nói lúc mới sang, nay đã thực-hành được hết thảy, dân Nam nên gắng cho khỏi phụ lòng tôi ». Chớ để ông lại đổ cho ta là không có tư-cách, mà ta lại trách ông là miệng nói phỉnh-phờ.

Ước ao sao cho chính đảng mau thành, trong ba xứ có ba cái bản làm cơ quan cho đảng để nghiên-cứu và cổ động những điều ích nước lợi dân mà yêu-cầu với Chính phủ, đã tuyên bố chủ-nghĩa, truyền bá tư tưởng, mà đào tạo lấy quốc-dân, lại [illegible]-động cho chiếm được đại đa số trong các nghị viện, thời cái tiền-đồ nước Việt-Nam chẳng chóng vẻ vang lắm ru ? Gặp cái phong-trào này, các đoàn-thể lớn trong nước, mà nhất là hội « Khai-trí tiến-đức » nên có xây riết cho chóng thành hiệu quả, mới khỏi mang một cái danh to tát mấy lâu nay trong nước vậy. Các nhà trí thức, các nhà ngôn-luận xin mau lo toan về sự thực, kẻo mà bắt cân mực cơn nồng phí mất quang-âm, buổi thế-giới cạnh-tranh một phút ngàn vàng khôn chuộc.

Kia ai cơ hội sẵn rồi,
Không ra gánh vác còn ngồi mãi sao?

Đông-lịch Trường-Cảnh (Nghệ-an)

# Đoản-thiên tiểu-thuyết

### Giết người không gươm

Một buổi sáng kia, phong cảnh sáng sủa đẹp đẽ, khí tiết ấm áp êm đềm, cây cỏ xanh tốt, vạn vật đang có vẻ, chiều bóng hàu-quang xuống giòng nước biếc. Cái vẻ đẹp về tươi khỏe tỏ nên lời. Đi vào trong làng P. L. lòng thông trên đường đê, đưa mắt xuống cánh đồng ở hai bên bờ thì thấy đủ cảnh đủ vật khiến cho người ham cảnh hóa ngây ! Nào lúa cây vàng cây xanh, chim chóc hót ríu ra ríu rít, vài con bò con đen con trắng vừa đi vừa ăn cỏ, thỉnh thoảng tại nghe đầu lên nhìn ngang nhìn dọc. Nói cho đúng xem cảnh gì, vật gì cũng ra chiều hớn hở tươi cười. Lắng tai nghe ở đằng xa thì đã văng vẳng vang động những tiếng chó xủa vịt kêu, gà gáy. Thế mới biết cái cảnh ban sáng phó bẩy trước mắt ta, tai ta cũng đã tỏ chứng cho ta là thú vị rồi!! Trên cái con đường vắng như thế, khách vãng lai không có một người, vậy mà ta lại còn gặp một người đầu tóc rũ rượi, nét mặt kém tươi vẻ !! Ta nghĩ thầm, cảnh thu đẹp đẽ là nhường kia, mà lạ thay ! người này không biết hưởng cái thú thì chớ, lại còn ra đáng bất hiu khinh rẻ cái vẻ đẹp của thu à !!

Ta liền rõi ! trong ký cái hình dáng hẳn thì mới rõ hẳn không phải là một người lương-thiện, người trạc độ từ-tuần, tóc đã hơi bạc, da đã hơi nhăn ! Vẻ mặt dữ tợn... À ta nhận ra mới biết, là người này ta có biết, có quen hẳn tên gọi P. Ngân, con rể ông Quất-Vân là người có cái trại lớn ở ngay đầu làng. Ta gặp hẳn muốn hỏi nhưng vì hẳn tất tả, mải việc gì nên quên không nhìn chi đến ta. Ta biết vậy đã bụng thử đi theo xem hẳn vào đâu ! Chân đi bước thấp bước cao, trông rất tiều tụy. Người bình khánh, gầy gò, chạy được một quãng lại đứng đừng, nhìn ngược nhìn xuôi xem ý lo sợ, nghĩ ngợi việc gì thiết lắm. Cũng bao lâu, hẳn đi đến gần trại, hẳn vội rẽ tắt vào lối cửa sau. Vào đến vườn, đã thấy tiếng chó xủa inh ỏi, con chó buộc ở gốc cây cau, cạnh cửa, vì hẳn đi lắp tắp quá đến nỗi chạm vào cả chuồi nó, nó đang ăn tức bực cắn ổn cả lên. Trong nhà có người đàn bà đi ra, (người này là vợ hẳn con gái ông Quất-Vân) người rong rỏng cao, hai má gầy, dáng đột cái khắn vuông, chân đi guốc, mặt mũi xám xịt, mới trông thì ai cũng là người nhàm hiểm độc dữ. Thế mới biết cái thế lực đồng tiền mạnh thật nó khiến cho ả nọ đổi hẳn tâm tính, lương-tâm hẳn cắn.

Bác P. Ngân vừa mới giáp mặt vợ đã vội hỏi ngay rằng : « Thế nào ? việc đã xong chưa ? »

— Xem chừng bình cụ ngày lắm rồi ! Từ tối qua đến giờ, tuy thế vẫn chưa đi rứt ». Nói xong hai người cùng vào trong nhà, đi qua cái bếp rồi sang buồng bên cạnh trại. Buồng này tối om, ẩm thấp hôi hám. Trên xà nhà chuột chạy rung-rúc cả ngày cả đêm, trong xó tối tăm kỹ thì trông thấy hàng người nằm trên cái giường đóng thô sơ thiếu thốn, rên khe-khẽ. Độc giả thử đoán xem người ấy là ai ? Chính là ông Quất-Vân vậy.

Hai vợ chồng đã sắc-sinh kia nhân dịp ông cụ bị ốm mà chúng lập tâm hại ngầm ông cụ bằng một cách nhâm hiểm như thế ! Vì đồng tiền mà chúng quên cả luân-thường nghĩa-lý, tình-nghĩa cha con ! — Ông cụ có lẽ bị ngạt hơi đuối sức, kém ăn, kém ngủ trên mười đến nỗi thế chăng ? Bệnh tình ông cụ chẳng bao lâu sẽ đến ông cụ về cõi Âm-ti Thương-đế con mắt lừ đừ hình như muốn nói một điều gì nắt-ste, nhưng có nói mà nói không được vậy vì cổ họng đã cháy đượ ! Cảng nghĩ đến ông cụ bao nhiêu thì lại càng tức giận cái lũ người quỷ quái của quân vô loại kia bấy nhiêu ! Tội chúng đáng phanh thây xé thịt vậy !!

* * *

Ph. Ngân thì thầm bảo vợ rằng : « Lần này nữa là xong, chỉ trong đêm nay là cùng thôi nếu xong thì mình đỡ cái gánh nặng ».

Người vợ nói : Từ trưa đến giờ lúc nào cũng như thế đấy ! Nhưng cũng chẳng được bao lâu, vì đã hết sức rồi, đêm hôm nay là chết đó thôi.

— Nếu thấy sắp chết thì phải đi mua quan nhập liệm và phải đi gọi phụ xin giấy phép chôn.

— Cậu phải lên tỉnh nói với họ hàng rằng cụ nhà ta đã qua đi rồi và xin đến tìm giờ sáng hôm nhé thì bảy thì cất đám

— Được, để việc ấy tôi đi là chu toàn.

Vừa ra cửa lại lừa vào, miệng ấp-a ấp-úng, có ý sợ, vừa nói vừa run : « Ở nhà phải làm cơm nước sẵn sàng, kẻo nước đến chân mới nhảy thì nhỡ [illegible] bếp mẻ chạn ra lấy cơm ăn, ăn để đỡ đói. kẻo tẩn nhà quê lên tỉnh thì nhọc. Ăn no nằ rồi hẵn thẳng đường tiến lên tỉnh.

Ở nhà một mình bà vợ gọi những đầy-ớ ra nào là giết bò mổ lợn (để làm ma cho ông cụ).

Còn bà thì ra vườn hái rau làm đồ ăn. Bỗng tự-nhiên thấy tiếng gọi : « Bà Ngân ! bà làm gì đấy. ông ở nhà khỏe rồi chứ ? »

Bà này chột ra quay lại xem ai, tế ra ông lý Bạch ở đồng về, bà vững tâm chạy lại gần trả lời rằng : « Ông Lý ơi ! ông đi có việc gì đấy ! cụ nhà tôi qua đi rồi ; bảy giờ tôi hèm nay thì làm lễ đấy, mai ông sang chơi và cho giấy phép để đến thứ bẩy mai tăng.

— Ông cụ nhà mất rồi à ! Tội nghiệp quá. Được để đến hôm ấy tôi sang làm giấy nhân thể, đang vụ lúa bận tâm. Để nghỉ nhé !! Nói xong rồi cứ thế đi thẳng.

— Không dám, chào ông.

Làm cỗ xong bà lại vào xem ông cụ đã tắt thở chưa ?

Cửa vừa mở lại nghe thấy tiếng rên như xẻ, bà liền đóng lại không vào nữa, ra thẳng bọn hóa-đầu quán.

Cả ngày bà chỉ rộn rịp ra vào hết thúc giục người làm cỗ lại vào buồng xem bệnh cụ Quất-Vân. Nhưng chẳng bao lâu một gói đã xế về tây, ông Ph. Ngân ở tỉnh về mặt mày hớn hở hỏi vợ rằng : « Thế nào xong rồi chứ, đến mai thì họ đến đóng đã đấy, liệu mà thu xếp việc làm ăn, còn việc lấy phé mão tôi đi đặt.

*(Còn nữa)* Phạm-v.-Duyệt

# Tạp-chí

# TAXÉOL ROGIER

*Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.*

Giá một lọ : **1$00**

BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHÍ

**L. BLANC**

*31, phố Paul-Bert, Hanoi*

# CHÈ TÀU SÂM-MÂU

**Hiệu trà Sâm-mậu nổi tiếng đã lâu. Trước đây các ngài ở xa muốn mua, có khi gửi đi không tiện, thế phụ lòng các qui-khách. Bây giờ muốn được nhiều người làm đại-lý, hễ ai muốn làm, xin viết thư cho số 59 phố Hàng-ngang Hanoi.**

1. Phàm bán trà bất cứ nhiều ít, mỗi một trăm đồng sẽ để hoa-hồng cho đại-lý 3$.

2. Phàm những tiền phí-tổn gửi trả cùng gửi tiền và thuế phụ đại-lý, vân vân thì bản-hiệu đều xin chịu.

3. Giá bảng tùy theo kỳ tiền dài ngắn đã sẽ định. 3030

# VĂN UYỂN

### Trả lời cho người hỏi thăm Xuận thành phong cảnh

Nghe mấy tiếng hỏi thăm hờ-hững,
Với ra vòng như bẳng tấc lòng.
Cảnh đâu như cảnh nẫu nồng,
Mượn tình gió mát trăng trong trả lời.
Khách có biết đấy vui là thế,
Cuộc nương dâu bãi bể làm sao ;
Xây xẩn đắp đổi biết bao,
Bỉ sơn thanh thấy tiêu hao thế này.
Lường hoa cỏ độ rày xanh nhạt,
Đám lâu đài nghỉ ngát tầng mây ;
Mọi bề hình thức đua bày, [phường.
Theo chiều tiến hóa đổi tay đổi
Đường quan kéo dọc ngang tơ nhện,
Suối nằm canh sáng điện như ngày ;
Sanh ca dìu dặt khắp nơi,
Hào hoa sông-núi thiên-tài mỹ-nhân.
Nhà ngàn lạn đều tân mốt vật,
Chẳng vẫn đàn ngôi bực thiếu chi ;
Khúc khoan hỏ thì nam-nhi,
Người phong-hầu sĩ người thì bật tài.
Trường Quốc-tử nay đời Thượng-tứ
Lầu Đ.-luận làm thự diễn-đàng ;
Cổ phòng lưu học hai bàng,
Thể thao cổ đủ, giếng đàng có nơi.
Trường Uyên-bác ngó ngay « Bến Đợi », (1)
Cầu sắt qua sông cái trường-tiền.
Mai chiều con ngựa xuống lên,
Giọng đưa đò bát ngát quen cũng tình
Các tiệm ăn thong thả thành cổ sẵn,...:
Viện Tàng-thư gần cửa « Giác-hoàng »,
Nhà Bác cổ, nhà Bảo-tàng,
Bàn-phòng còn để, ngọc vàng còn đây.
Ngày tốt lễ hương bay rước đặm,
Cảnh phủ phiếm xanh toẩm đua chen ;
Năng mưa trải bấy nhiêu phen,
Thực hành tư-cưỡng đôi bên cũng là..
Nên phong hóa xem qua đã biết ;
Tinh phồn-hoa mỗ việc mỗ càng ;...
Cạnh-tranh công-nghệ tiến-hóa,
Tấn tuồng đương diễn cải-lương đề mà ;
Văn-minh cũ mới pha pha,
Nửa xe quần áo của nhà vẫn sang.
Thú ăn chơi nghề ăn rộng đã vẻ,
Cách khôn ngoan có lẽ còn ron ;
Khóm tăng đành-ngự chen-von ;
Tuyết sương mấy độ hạc mòn vì đàn.
Chuông Báo quốc trống Hà Thiên-mụ
Cõi hồng-trần thức ngủ hỡ ai ;
Ước nguyền sông-giải non-mài,
Dìu thiêng chung đúc mấy đời tơ in ghi.
Khí nồng tạnh dẫu khi mưa gió,
Gặc bể-đề cũng đỏ trợ-trợ.
Nước sông Hương chảy bao giờ cho
Hàng tạp hà thì hết, hết nữa, khó
Mối lợi to các của chia nhau :
Ai ngờ nghề trước suy sau,
Thấy nông nỗi lấy khôn ngăn đau đớn lòng.
Sỉ là cũng tiếc chung mới nói,
Đường còn xa nhắn với cố cây ;
Chỗi non mầm tốt sau này,
Trăm bay cho lắm không ngày một quen.

Đạm-phương nữ-sử

1. Bến Đại bờ bãi quanh thành.

# SÁN-NHIÊN-ĐÀI

*Tối thứ tư 3 Février 1926*

### HOA TÀN MÀ LẠI THÊM TƯƠI

Mắc lửa mu mối không ngoan,
Ngờ đâu nữa cảnh hoa tàn thêm tươi.
(Có vài đào Thẩm hát rất hay).

*Tối thứ năm 4 Février 1926*

### TÔN MẠNH TÔN TRỌNG

*(toán nữ ban ra diễn)*

Đã đành bát máu sẽ đòi.
Giữ sao trọn nghĩa con tôi con chồng.
Xin lựa cắt toàn những vai đào rất điệch đang ra đóng.

*Tối thứ sáu 5 Février 1926*

### TÁO QUÂN THẦN TÍCH

Nhân ngày hôm nay là ngày tết ông Táo, bản hội xin diễn lại tích này để các quý khách biết sự tích ngài. Sự tích rất hay và vui từ đầu đến cuối.

3006

### LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rõ bản báo xin [illegible] rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy nếu ngài quí ông nào mua thì gửi tiền cho ; bằng không có tiền gửi theo ý ấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tiền trả hoặc mỗng một tháng tây trở đi cho qua.

# QUẢ TẾT

Nhân dịp tết bản-hiệu không biết lấy gì tỏ lòng cảm ân các ngài, vậy nay xin kính biếu tập diễn-thuyết của ông Phan-sơn Trinh, nếu ngài nào đã có rồi, khi gửi thư lấy bằng xin cho hiệu xin ông bằng mấy thứ sau này : Tập việc ông Phan-bội Châu, tập Pháp-Việt đề-huề, tập Việt Nam Minh Trị, Việt-Nam Quốc-Hồn, Việt Nam Quốc Tây và tập nói ông tân rửa và dư luận về ông Phan-bội Châu, in đều thương-quốc của ông Nguyễn-thượng-Hiền. Nay kính



NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH
*Potier - Chapelle*
7, Rue des Calsses Hanoi

3025 *Nhân dịp Tết, giá trong catalogue của Bản hiệu bớt 5 %.*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

## Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

*Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.*

Giá tiền: **1$30**

## Pommade Ribal

*Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.*

Giá tiền: **0$80**

Bán tại hiệu Bào-chế

**L. BLANC**

*31, phố Paul-Bert, Hanoi*

30 3

## NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:*

**ABLENNOL**

*là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.*

*Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol và chất: Uroformine*

**Giá 1$30 một hộp** 3001

## BÁN GỖ:

*Lim, gụ, lạp du các sắc, ván sàn, giui nhà, than củi và than mỏ.*

*Có gỗ ở cửa lối dem về.*

*Bán buôn và bán lẻ.*

*Hỏi tại hiệu* **Nguyễn-đức Mai**

Hanoi: *phố bờ sông, số 4, télé-phone N° 404.*

Haiphong: *Phố trường Bách-nghệ, số 20 (rue de l'Arsenal) télé-phone N° 389.*

Hà-đông: *Gare Thường tín số 1.*

## NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*



*Thay huyết xấu.*

*Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu thần thể mỏi mệt gầy còm, hay ưi kém ăn. Uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ! Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.*

Ấy là:

**Thuốc nước bổ huyết**

3001 **MÁU BỔ 1$10**

## NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.*

*Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.*

*Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là:*

**Cachets du Docteur Rascol**

**0$60 một ống sáu cachets**

3001

## Hiệu kim-hoàn 昌 進

HOANG-QUANG-THIEN

*Bijoutier*

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

*Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi*

*Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chỗ tại trường Công nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu cố lại sẽm sửa, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì.* 3032

## NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Bệnh đi rửa, xưng đọ đầy, đau đọ đầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể dùng ra các bệnh khác nữa.*

*Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:*

**Elixir Tridigestif**

*có các chất:* **Pancréatine, Diastase và Pepsine.**

**Giá mỗi chai: 1$10**

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

## DELEULE & DETOUILLON

*76, Phố hàng Trống, Hanoi*

Quí-khách nên mua những xe đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT:

| | |
|---|---|
| Thượng hảo hạng | 62$00 |
| Hạng đi đường xa B | 52.00 |
| Hạng đi đường xa A | 50.00 |

XE-ĐẠP ALCYON:

| | |
|---|---|
| Thượng hảo hạng | 60.00 |
| Hạng đi chơi | 52.00 |
| Hạng đi đường xa | 48.00 |

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » 40.00

3036

## Bán chiêu khách 15 hôm nữa thôi

*Hiệu thuốc Chassagne, 59, Rue Paul-Bert, Hanoi, có lời kính cáo để các ngài mua sách*

## SẢN DỤC CHỈ-NAM

CỦA ÔNG Y-SĨ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN

*biết cho rằng vì đông người mua cho nên số sách ấn bản-hiệu định bán chiêu khách đã hết nhiều rồi. Vậy bản-hiệu chỉ có thể bán giá 0$65 một quyển từ nay đến hết ngày 8 février mà thôi. Ngoài hạn ấy bản hiệu lại bán 0$75 một quyển theo như giá bán ở các hàng sách. Vậy ngài nào muốn mua quyển sách thiết-dụng ấy nên kíp đến hoặc gửi thư về mua ở bản-hiệu thì mới còn được giá 0$65 một quyển. Ở xa gửi thêm 0$20 tiền cước.* 3002


**Hội Tri-tri.** — Đến 9 giờ tối hôm mồng 4 février 1926, ông y-khoa bác sĩ Casaux, quản-đốc nhà thương chữa mắt, sẽ diễn-thuyết về: « Người ta mù là tại thế nào »

**Tháng cả mặt.** — Phạm-thị-Con ở phố Cầu-gỗ, số 18, ăn cắp hai vuông lụa của M. Nguyễn-v-Chi ở hàng Đào; Ng-bá-Chuyên 28 tuổi, ăn cắp sáu đồ vật của chủ là Mme Ng-thị-Lục ở hàng Đường số 9; Ng-v-Coc ăn cắp các đồ xe của M. Ngọc-Liện ở Sinh-từ Trần-v-Can 42 tuổi, dùng thẻ thuế thân của người khác đều phải bắt giam để xét hỏi.

Mme Lê-thị-Ly tức Tín-lợi ở phố Bờ sông số 78, kiện một người tên là Cả-Thường lấy mất 2.535$70 thì nay theo giấy của quan Bộ-lý sẽ Một-thám đã cho xét hỏi.

**Trần-đức-Mỹ làm bếp ở phố Jouhaux mất trộm một cái hòm có đựng quần áo, đồ vặt đáng giá 60 đồng.**

**Rượu thật hay giả?** — Theo lệnh quan Hiện-lý sẽ Một-thám đã cho lấy những rượu 90 phân của hiệu Phéot ở phố Tràng-tiền số 5 để xét.

**Chớ nên cho chó chạy rông ra đường.** — Hồi 11 giờ rưỡi ngày 31 janvier vừa rồi, có một cậu bé con lên 8 tuổi, tên là Phạm công-Phương, nhà ở số 12, phố Tiên-tsin đang đi ngoài đường bị con chó của một người Tây ở đường Henri d'Orléans cắn phải. Chủ nhà có chó đã tự ý đem chó đến nhà thương xét nghiệm, nhưng sở cũng bắt phạt chủ có chó 6 francs vì để chó chạy rông ra đường cắn phải người ta.


*Tại hiệu BÀO CHẾ MONTÈS có bán:*

*CHLORATE DE POTASSE dùng làm phẩo.*

*L'ALUN de CHROME dùng để nhuộm da.*

*ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.*

*CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.*

3001

## HAI NHÀ CHO THUÊ MỘT TỪ 1er AVRIL 1926 TRỞ ĐI.

1° Số 66 bis và 68 phố hàng Trống, hiện dùng làm nhà Khách-sạn tây, vườn rộng, cửa ra hai phố, biết chừng 31 Mars 1926;

2° Số 7 đường lên Bưởi, xế cửa tràng Bảo-hộ, vườn rộng, tròng ra Hồ-Tây.

Trong hai cái nhà ấy, sẽ cho thuê một còn một cái để ở.

Hỏi tại bản-quán

## VIỆC BẮC-KỲ

### NAM-ĐỊNH

**Bạn bè đi đưa.** — Đêm 25 janvier vừa rồi, có tên Cung và tên Khôi, quán ở Ngọc-linh, nhân đi đâu đêm tối, rẽ vào nhà một người bạn tên là Xuân ở ngõ Nam xuyên ngõ trọ. Đêm ấy ngủ tại Cung tử mở cặp lồ khóa hòm của Xuân, lấy mất đôi hoa tai vàng và cái dây bạc của bạn để trong ấy.

Sáng ra khá.h đi, chủ nhà mới biết, liền đuổi tìm và đi trình cảm. Chẳng biết rồi có tra thấy được của mất trộm ấy không?

### HÀ-ĐÔNG

**Ô-tô lăn xuống ruộng.** — Vừa rồi chiếc ô-tô số 2668 ở Hà-đông vào Vân-đình, do *chauffeur* là Phạm-hữu-Phúc cầm máy, khi đi đọc đường, chẳng biết lái tiện nào, nó xe đâm ngay xuống ruộng chứng may ruộng không sâu lắm, nên không ai việc gì, chỉ người *chauffeur* và một người hành-khách bị thương xoàng thôi.

### PHÚ THỌ

**Một việc nghĩa rất nên khen.** — Nhờ được ý sáng-kiến rất hay của quan Công sứ Huckel mà các quan Tây cũng các nhà thân thương Nam và Khách ở trong tỉnh mới dựng nên một hội thiện, chủ ý là để phát thuốc và quần áo cho những người nghèo khó.

Cứ như điều-lệ của hội thì cái chức trách của hội là:

Cùng với sở y-tế Nhà-nước mà cấp cho những người nghèo-khó bệnh tật đau ông, đau bà, bắt cứ quê-quán ở đâu, thuốc về những loại nào, tôn giáo nào, các thứ thuốc nhất là những thứ chuyên trị về bệnh đau mắt hột, bệnh giang mai và các bệnh trẻ con cùng là áo quần và các chất dùng thuốc về vệ sinh như là xà-phòng và nước sát trùng crésyl cấp tiền và kiếm việc làm cho những người nghèo-khó nằm ở các nhà thương trong tỉnh, cấp áo quần cho các đàn bà con trẻ, trợ cứu cho những đàn bà vào nhà thương ở cữa ra mà có tảng nỡ gì chăng, những người chẳng may rịệt h một, thì hội sẽ lo việc tống táng cho tử tế.

Mỗ những cuộc nói chuyện và dùng những sự thí-nghiệm mà truyền bá cho nhân-dân biết mọi phương-pháp từ trùng, biết ham-chuộng sự sạch-sẽ, biết theo nếp-sống vệ-sinh và giữ gìn nhà cửa cho ở cho sạch-sẽ để được sinh tồn một cách lương-hảo hơn.

Ta mong rằng hội mới này sẽ mau mau thi-hành cái chương-trình của Hội và phân phát áo quần sáng thuốc men cho mọi kẻ nghèo khổ cho thật được nhiều. Đó chính là một công-cuộc mà các nhà phong phú Tây Nam có thể giúp được, không có sự gì trở ngại cả, và việc đó lại càng làm cho bọn nghèo khổ nhà quê càng thêm lòng yêu mến nước Bảo-hộ. Thường người ta vẫn quên bằng đi rằng chính bọn nhà quê nghèo-khổ đó là chiếm đến 98 phần trăm số nhân-dân trong nước, nước được yên-ổn là cốt nhờ ở cái công làm lụng của họ và nhờ ở cái sự bình-yên của họ.

Làm cho bớt sự đau đớn của bọn nhà quê đi, làm cho tăng sự sung-túc của họ lên, ấy chính là giúp cho việc trị an của công chúng vậy.

**Trong quyển « *L'Evell d'un Monde* » Lucien Hubert tiên-sinh có nói: « Phải làm sao cho người bản xứ được sung-sướng, thì nước mới được yên-ổn mà những kẻ phiến loạn mới không có thể tuyển người vào đảng được... »**

## VIỆC KINH-ĐÔ

**Kẻ Nam người Bắc về xem lễ Ninh-lăng.** — Kẻ Nam người Bắc chuyến này về Huế xem lễ Ninh-lăng kẻ cũng đông lắm, không kém gì hồi Tự-tuấn Khánh-thiết năm ngoái. Các nhà nâng thương, các hàng thâu sự trong ba hôm cử hành đại-lễ, ở các con đường đầy đặc những ô-tô, trong các khách-sạn chật nich những người từ xứ, thực là tấp nập vẻ vang, ấy cũng một cái cảnh-tượng ít thấy ở chốn Thần-kinh yên tĩnh này vậy.

**Những lễ-phẩm cung-tiến về Đại-tang-nghi.** — Những lễ-phẩm cung-tiến về Đại-tang-nghi của các quan tỉnh-thần các tỉnh trong Trung-Bắc-lưỡng-kỳ, các quan văn-võ hưu-trí và các ông Tư-vấn hội-viên văn-thời lưu-lại là hương đèn trầm trà cả; có làm cây đèn sáp, đèn nến to bằng cột nhà con, lại có làm cây hương to bằng gốc tre lớn, và mấy khúc trầm to bằng hòn đất non bộ.


## Tin sau cùng.

**Tàu bay chở thư ở Nam kỳ**

*Pakxé, ngày 2 Février*

Tàu bay chở thư giờ về khởi hành ở Savankhet hồi 6 giờ 40, đã tới Pakxé hồi 8 giờ. Buổi chiều tàu lại đi Kratié, trên tàu cũng có chở thư. Từ giờ mỗi tuần lễ, tàu sẽ chở thư một chuyến đi, và một chuyến về như thế.

**Việc chiến tranh ở Trung-kỳ**

*Thượng-hải, ngày 1er Février*

**Ngô-bội-Phu, và Trương-tso-Lâm hình như muốn kết liên với nhau.**

**Quân Hồ-bảo đánh quân Quốc-dân và quân Hà-nam,**

**Cuộc thi ô-tô ở Nam-kỳ**

*Saigon, ngày 2 Février*

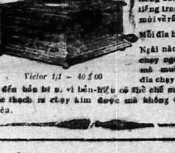
**Cuộc thi ô-tô ở Nam-kỳ kết quả như sau này:**

**Chạy đầu đậu: Thứ nhất: xe Citroën đỗ tốn dầu xăng: Thứ nhất xe Fiat.**

*(Indopacifi)*

## Ở NHÀ CHANSON & Cie

*58, Rue Paul-Bert, Hanoi*



Victor 1/1 — 40$00

Có đủ các thứ đĩa hát hiệu VICTOR, chạy kim hát lương: hát chèo, hát tuồng, hát cô-đầu, tiếng Bắc, tiếng Huế, tiếng Cao-mên, tiếng Saigon, lấy lắm tại trong nhà, mới về rất nhiều.

Mỗi đĩa bán 1$80

Ngài nào có máy chạy ngọc thạch mà muốn mua đĩa chạy kim, thì cứ đến bảo bà, vì bản-hiệu có thể chế máy chạy ngọc thạch ra chạy kim được mà không tốn bao nhiêu. 5743

**NÊU** mấy ai mắc bệnh suyễn, bệnh hen thì nên hỏi ngay mua ở dùng thuốc bông bóc, bông-điếu nổi (BRÛLE-DE-l'ABYSSINIE EXBARD EN POUDRE, CIGARETTES).

Thuốc này hiện các lương-y ai cũng lấy làm hiệu nghiệm. Mỗi năm chữa được hàng nghìn người khỏi bệnh.

Để bột trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh giấy nổi ra rồi, đốt cho các khói thuốc, thì tắt tức ngay. Cứ thử mà xem, vì chỉ kiến-hiệu lạ thường. Hút thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES D'ABYSSINIE EXBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái hàng quấn chung quanh hộp thuốc có in đầu-hiệu sau này mới là thực hiệu:



Có bán tại: H. FERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris, và các hàng Bào-chế.

Gửi bán tại | BLANC, Hanoi MONTÈS, Hanoi

## NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:*

**Peptonate de fer MONTÈS**

*Trước mỗi bữa cơm chừng nồng mấy đọt.*

Giá tiền **0$90** 3001

## TAM-TINH-Y-QUÁN

*Phố hàng Ghế-ngư, số 16, Nam-định*

Hiệu Tam tinh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư bản nhiệt, trị bệnh biết hư hàn tấp bản cấu, hoàn tán cao đơn chế luyện cực tinh tế, chữa đủ các bệnh mới lâu dù n uy độ trọng, số đông phúc còn chữa cùng được hồi sinh khôi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo cứ cứu quá không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này: đàn-ông mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, tảnh tinh dương hư không đủ, đàn bà kinh nguyệt không đều, huyết ít, huyết đen, huyết bốt, huyết kinh, khí hư sinh ra bạch đới, hậu sản hoặc kinh sau sinh liền muốn sinh ra trăm chứng không đủ ba chữ không nuôi, các chứng đ.u nọng đau sức kinh niên, ho leo, hen, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, nục huyết, ho ra máu, đi huyết, bàng huyết, phong thấp cổ chứng bất kỳ mới cũ bệnh, phụ thông, giá mỗi hộp hai lạ chai 1 đồng.

Đau đầu có tặng cho hay ai tặng mỗi hộp thuốc chỉ đau nửa giờ thì khỏi mà mất không có mọc, mỗi mỗi 1 đồng. Trẻ con cam kinh đàm suyễn tả tỉ mỗi chai 5 hào.

Lậu và giang mai nếu bệnh chưa khỏi về giải nọc không tốn tiền lại sinh độc nhờ thường mỗi chai 1 đồng, thuốc 5 hào. Các bà long thực tiền mỗi lọng 5 hào. Thuốc bổ sâm nhung mỗi hộp giá trị trai giá đều đồng được cả mỗi hộp 1 đồng.

) hước cai ở phiện ngại nào ăn năng đi lâu không khỏi không cần và đi tiêm được, hàng nhất 3 đồng 1 chai, hạng 2 đồng, nhai con ở xa, gửi không ở xa viết thư về kể bệnh bản hiệu gửi thuốc và gửi sách bệnh tinh hóa giá ngân, nói giải mua đại thuốc, xin để như sau này: M. TRẦN-BẮC-LỘ chủ TAM TINH-Y-QUÁN ở Nam định. 3020

## Rượu bổ-đào: TONIQUE TONKINOIS

**Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG**



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lộ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm lắm!!!

*Ngày mồng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tên Nội-các phụng lời chấn phê rằng:*

*Chiếu nay đại Quốc pháng của* **MONTÈS** *qui dâng, có chế nên một thứ rượu bổ để từng ngự dụng quê rất hay, đáng nên giá thưởng, trước lại phê thị giới cho qui dược-phòng chế-hàng để tỏ tranh-giới.*

*Khâm thử.*

*Nhân dịp tết Nguyên-đán ta sắp tới nơi, bản-hiệu tạm rút giá rượu* **Tonique Tonkinois** *để hiến liệt-qui gọi là tỏ tấm lòng thành của nhà hàng đối với bạn mua hàng vậy.*

*Kể từ ngày 20 Janvier 1926 đến 15 Février 1926 giá mỗi chai bán có 2$00.*

**Bào-chế MONTÈS**

*54, Phố Tràng-tiền, 54*

HANOI

*Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư kỳ báo này.*

3001

## PHẠM,

*Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.*

*Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, lỉ lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.*

## NHƯ,

*Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp qui bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong có hàng đây.*

NINH-THÁI-HIỆU

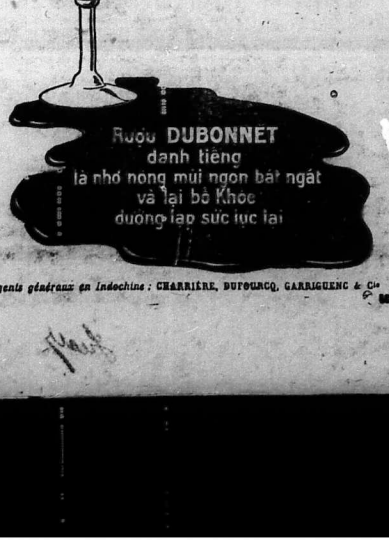
*số 10, phố hàng Ngang, Hanoi*
*số 113, phố Khách, Haiphong*
*số 78, phố hàng Trống, Nam-định*

3020

Nhà Bán-đồ « TÂM-THÁI » ở Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

## Rượu DUBONNET

là rượu bổ Khỏe và lập dưỡng sức lực lại




*Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie* 3039

# GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Phố Paul-Bert. — Hanoi

**NHÂN DỊP TẾT NGUYÊN-ĐÁN AN-NAM**

BÁN GIÁ ĐẶC BIỆT — MẤY THỨ GIÁ HÀNG

| | |
|---|---|
| *Rượu* Anise te Marie Brizard . . . *Một chai :* | 1 fr. 25 |
| Prunelle fournier, *lọ sành.* . . . . *Mỗi lọ :* | 2 fr. 00 |
| Mandarinette *Cusenier, lọ thủy tinh* . . . . . | 13 fr. 00 |
| Prunelle *verte Cusenier, lọ thủy tinh* . . . . . | 13 fr. 00 |
| La Raphaëlle. . . . . *Nửa chai :* | 8 fr. 75 |
| Quinquina *Edouard Dubonnet & Labussière.* *Một chai :* | 14 fr. 50 |
| Mousseux André Callois, *giấy trắng.* *Một chai :* | 9 fr. 00 |
| *Nửa chai :* | 5 fr. 50 |
| Vin fin Vieux Castel, *blanc doux. Một chai :* | 6 fr. 00 |

3005


NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA

cùng là diện mạo già đi, là bởi các chất dựng nên da khô đi.

THỬ CRÈME SIMON



CRÈME SIMON

PARIS



*giữ cho da mềm mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hắn nắng, bệnh cảm thử, và các dấu sâu bọ đốt, vân vân.*

Phấn và xà-phòng Simon

3045 b



CHAPELLERIE-MODES



CASQUE EN LIEGE 2$50 à 3$20 — CHAPEAU DE PAILLE — KHĂN-XẾP LỤỘT TA 1$40 à 2$50 LỤỘT VÀ NHIỀU TÂY 2$80 ET 3$00 — Ô-TÂY 2$50 à 5$50 — CASQUETTE à PLIS-MODE — CHAPEAUX BORD PLAT EN FEUTRE: 5$00 à 7$00 VELOURS 5$00 à 10$00 — CASQUETTE AVEC RABAT — NŒUDS. CRAVATES.

NGUYÊN-NGỌC-LINH

104, RUE DU CHANVRE — HANOI

FABRIQUE à KHÂM-THIÊN (PRÈS SARE HANOI)

FOULARDS. CHAUSSETTES. CHAPEAUX PIQUÉS. BÉRETS BASQUE. MARIN LIÉGE. SOLA. DISSOLUTION CAOUTCHOUC PE CASQUES. ETC

CATALOGUE FRANCO SUR DEMANDE

3017



KHÔNG GÌ THÚ BẰNG

*Ăn cơm xong rồi,*

*Uống một cốc nhỏ*

RƯỢU

# Rhum du Pilar

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007



HỠI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ,

nếu các ông đi dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc bôi POMMADE MOYEN, dùng độ ngay lập tức mà chóng khỏi lắm.

Ở Paris bôi tại hiệu bào chế DUPUY, 272, R. St Honoré

Ở Hanoi : nhà thuốc LAFON & LACHER.



ĐỒ KIM-HOÀN

BIJOUX GOLDTUBÉ

Dùng rồi lại bán lại 1 fr. một gam

2 fr. 00

Tiền cước : 0.00



95 — 200 — 201 — 203 — 202

Các thứ nhẫn gọi là BAGUES ECUSSON trên này, thực là chắc chắn đúng tuổi. Có khắc hai chữ đầu tên, hoặc khắc cả tên như « MARIE » « SUZANNE », « SOUVENIR », giá : 1 fr. 75. Xin quý-khách biên rõ số cái kiểu nhẫn muốn mua.

Hôm nay các ngài mua một cái nhẫn, nếu các ngài không ưng ý, thì chuyển tên sang hiệu sẽ tiện lại trả.

Còn như cái khỏi nhẫn, thì các ngài lấy một miếng giấy bồi, khoét một cái lỗ vào đấy làm mẫu. Rồi gửi một cái mandat 2 fr. 20, đến hiệu

BIJOUX GOLDTUBÉ, Rayon E

211, Rue Saint Honoré, PARIS

thì chuyển tên sau các ngài sẽ nhận được cái nhẫn và quyển Ca-ta-lô có vẽ những đồ tặng



BOROSODINE LUMIÈRE



*là thuốc chị bệnh não chất thần kinh rất linh nghiệm.*

*Ai mắc bệnh, vàng óc, rối chí khôn, không ngủ được, trong mình bức bối khó chịu, dùng thuốc này khỏi ngay, ngủ ngon, trong mình dễ chịu, khỏe khoắn khoái.*

*Ở các hiệu bào-chế Đông-pháp có bán cả.* 3050



LỢI-THÁI

BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

108-110, Phố hàng Bạc, Hanoi

*Qui-khách muốn sắm đồ nam-trang và nữ-trang, xin mời lại hiệu LỢI-THÁI, 108-110 đầu phố hàng Bạc, bản-hiệu chuyên nghệ đã lâu năm, buôn bán thực thà nên được nhiều qui-khách gần xa chiếu-cố.*

*Thường thường vẫn gửi hàng đi bán khắp các tỉnh trong ba kỳ và xứ Laos.* 3017





RƯỢU BẠT-HẢ GET PIPPERMINT GET rượu này uống đã mát mẻ và mát khan tiếng



RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà suy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, và thần-kinh, rất linh nghiệm.



*Thuốc viên : Mỗi ngày 4 hay 6 viên.*

*Tại tất cả các nhà Bào-chế sử Bắc-kỳ đều có bán.* 3052



TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thi-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.

Bệnh giang-mai.

Bệnh sốt-rét ngã-nước.

Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.

Ở các nhà Bào-chế có sách dạn bảo mọi việc về cách dùng. 3051



Nếu si mắc phải bệnh tình « lậu » giang-mai » dù lâu hay mới, dù nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục nên lập tức dùng thuốc của hiệu Ư-NGỌC-LIN, n° 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên trị bán thuốc bệnh tình đã có tiếng không ngày nào là không lấy được giấy ngợi khen và mình tự ở các nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi hậu Kim đức giang, ở phố hàng Bè và ở Nhà hiệu Phương-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán nữ. 3022



祥和裕

YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

68, Rue des Cantonnais, 68

Hanoi (Tonkin)

Télégraphe N° 266

*Bản-hiệu có bán buôn các thứ vóc nhiều, hàng tân nhiều lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ*

*Có bán cả hàng ta Bắc-kỳ như the, xuyến, lĩnh, lạo, bằng, quế, vân vân, và hàng Saigon như lĩnh, the, vân vân.*

*Nay mới có đủ các mặt, lãng thâm, mapa đen có vải mán sợi khổ. Những hàng này bán buôn rất tốt, chứ không bán lẻ và không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.*

*Quí-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản hiệu sẽ gửi contre remboursement.*

Cẩn-bạch

YU-WO-TSEONG

3015






BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

*Có những chi-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 13 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 15 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.*

Tư bản dự định : Francs **72.000.000**

Tư bản nộp rồi : » **68.400.000**

Tổng cộng khoản dự-bị ngân ngày 30 Juin 1294 : » **81.089.020**

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

*Chánh trị-sự :* M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

*Phó trị-sự :* M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.

*Tổng chủ nhiệm :* M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán :

Tại Đông-Pháp : Nam-kỳ : SAIGON. Trung-kỳ : TOURANE. Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI. Cao-mên : PNOM-PENH, BATTAMBANG. Quảng-châu-loan : PORT-BAYARD.

Tại Vân-Nam : MÔNG-TỬ, VÂN-NAM-PHỦ.

Tại Tiêm-la : BANGKOK.

Tại Anh thuộc-địa : SINGAPORE.

Tại Trung-hoa : BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HUƯƠNGCẢNG, HANKÉOU.

Tại Phi-châu : DJIBOUTI.

Tại Tân-thế-giới : NOUMÉA.

Tại Tahiti quần-đảo : PAPEETE. 3048

Etablissements français de l'Inde : PONDICHÉRY.

*Hiện viết tắt 42 gửi điện-tín :* INDOCHINE.



Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

*Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin*

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

**ŒNO KOLA COCA.** — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một litre :* **2$10**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

**ELIXIR HISTOGÉNIQUE.** — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

**GRANULÉ HISTOGÉNIQUE.** — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**

*Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.*

**SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE.** — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai :* **1,25**

**GOUTTES NOTAL,** Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

*Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu* 3003



CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

# MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lúc mua vé tại giá 20 quan còn thì đóng làm 22 tháng mỗi tháng 1$ mười quan. Nếp tiền đầu, liền được ngay cái vé, riêng mình có quyền xử-hưu, bỏ vé trong số thì được cả tiền. Mình chỉ chịu khó đành dụm một tí, thật hẳn như không ngờ đến, mà đã được dư nhẹ cuộc rồi số, lại được có quy n xổ-số một cái vé rồi quý số sinh lợi tức.

Vé Crédit National mỗi năm bốn kỳ đại rút số : là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có :

| | |
|---|---|
| 1 lô. . . . . | MỘT TRIỆU |
| 1 lô. . . . . | 500.000 quan |
| 2 lô. . . . . | 200.000 quan |
| 3 lô. . . . . | 100.000 quan |
| 6 lô. . . . . | 50.000 quan |

Tiền rút số tiền kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

*Như vậy rủi số cũng dễ trúng làm*

Muốn dự các cuộc rút số kỳ, nên gửi 20 quan cho ông chi nhiêm như :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

*Việc bán ve này thôi như bản, kể từ ngày 29 Mars 1920, các nhà mua vé được đã điện tắm chân*


Le Gérant NGUYỄN-VĂN-LOÀN